

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 8/2020**  
**và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm tháng 9/2020**  
**(số liệu từ ngày 16/7/2020 đến ngày 15/8/2020)**

**I. Hoạt động chỉ đạo, điều hành**

Trong tháng, tập thể lãnh đạo UBND huyện tham dự 17 cuộc họp, hội nghị do UBND tỉnh triệu tập và các sở, ngành mời (8 tháng là 101 cuộc họp, hội nghị); chủ trì và tham dự 15 cuộc họp tại huyện (8 tháng là 201 cuộc họp). Triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, các văn bản triển khai, đề nghị của các sở, ngành, cụ thể:

UBND huyện tiếp nhận, xử lý 1.235 văn bản đến các loại, trong đó: VB của UBND tỉnh là 265 văn bản; VB của các sở ngành là 512 văn bản; VB của Huyện ủy, các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn 458 văn bản (lũy kế 8.179 văn bản đến các loại, trong đó: VB của UBND tỉnh là 1.601 văn bản; VB của các sở ngành là 3.102 văn bản; VB của Huyện ủy, các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn 3.476 văn bản).

Tổng hợp xử lý ban hành 991 văn bản các loại, trong đó: 144 quyết định, 136 quyết định về đất đai, 518 công văn, 64 báo cáo, 13 tờ trình, 13 thông báo, 13 kế hoạch, 22 văn bản mật, 33 phiếu chuyển văn bản, 11 văn bản xử lý đơn, 24 phiếu chuyển đơn (lũy kế 7.519 văn bản các loại, trong đó: 1039 quyết định, 1295 quyết định về đất đai, 3.714 công văn, 531 báo cáo, 75 thông báo, 176 kế hoạch, 70 tờ trình, 154 văn bản mật, 211 Phiếu chuyển văn bản, 89 văn bản xử lý đơn, 159 phiếu chuyển đơn; 06 Chương trình).

Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn Đức An: khắc phục những vấn đề tồn tại, hạn chế trong 7 tháng đầu năm 2020 và triển khai đồng bộ các kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm tháng 8 và 4 tháng cuối năm 2020; tập trung xử lý công việc chuyên môn, bảo đảm thời hạn, chất lượng, nhất là công tác quản lý nhà nước trên các mặt, lĩnh vực phụ trách, giải quyết thủ tục hành chính và đơn thư khiếu nại, kiến nghị, tố cáo, phản ánh của công dân theo luật định; thực hiện tốt các nhiệm vụ liên quan đến kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020; phòng chống dịch Covid trong trình hình mới, phòng chống dịch bệnh Bạch hầu; đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, tăng cường trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Cập nhật, rà soát tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH quý III, quý IV và cả năm 2020, đặc biệt trong bối cảnh các ngành, lĩnh vực bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; tình hình thực hiện và tác động của gói hỗ trợ của Chính phủ và của địa phương đến phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống AIDS, mại dâm, ma túy những tháng cuối năm 2020; xây

dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2021; triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 10, khóa III; thường xuyên kiểm tra, xử lý dứt điểm, đến kết quả cuối cùng các hành vi lấn, chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ. Triển khai thực hiện Kết luận số 759, 761-KL/HU của BTV Huyện ủy và các văn bản chỉ đạo, cho ý kiến của Thường trực Huyện ủy Đăk Song.

## **II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ**

### **1. Lĩnh vực kinh tế**

- *Sản xuất nông nghiệp*: tính đến ngày 14/8/2020, diện tích gieo trồng vụ Hè thu 7.490ha/7.386 ha, đạt 101,4%KH; lũy kế tổng diện tích gieo trồng năm đạt 8.868 ha/12.797 ha, đạt 69,3% KH; người dân đang tập trung chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng. Cây Cà phê, hồ tiêu đang trong giai đoạn phát triển quả, người dân đang tập trung chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại. Diện tích trồng mới cây dài ngày 570 ha<sup>1</sup>; diện tích cao su, hồ tiêu chuyển đổi qua cây trồng khác là 113 ha.

*Chăn nuôi*: tổng đàn trâu, bò hiện nay là 2.821 con; dê 3.180 con; lợn 39.214 con; gia cầm 284.800 con; đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi; phòng, chống bệnh Đại trichomoniasis; đẩy mạnh các biện pháp tái đàn, tăng đàn lợn an toàn sinh học. Tổ chức 02 lớp tập huấn phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng, vật nuôi cho bà con nông dân tại xã Trường Xuân; tiếp tục triển khai tháng tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng đợt II/2020 (kết quả đã phun được 600 lít hóa chất).

\* *Chương trình MTQG về XD NTM*: kiểm tra tình hình thực hiện NTM tại các xã; triển khai, hướng dẫn UBND các xã, các phòng ban, đơn vị tập trung triển khai các nhiệm vụ, nhằm nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới năm 2020.

- Lâm nghiệp (*từ ngày 12/7/2020 đến ngày 12/8/2020*): phát hiện và lập biên bản xử lý 19 vụ vi phạm<sup>2</sup>; lâm sản tịch thu 35,359 m<sup>3</sup> gỗ tròn, xẻ các loại; nộp ngân sách 750.000 đồng (*lũy kế từ ngày 01/01/2020 đến ngày 12/8/2020 xảy ra 94 vụ phá rừng, với diện tích 20,5858 ha, gồm: Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao 23 vụ/3,7680 ha thuộc địa bàn xã Nâm N'Jang; Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa 61 vụ/14,7970 ha, thuộc địa bàn: xã Đăk Môl 29 vụ/8,2885 ha, xã Đăk Hòa 13 vụ/3,5165 ha; xã Nam Bình 19 vụ/2,9920 ha; Công ty Basalt stone 03 vụ/0,2498 ha, thuộc địa bàn xã Trường Xuân; UBND xã Nâm N'Jang 02 vụ/0,9993 ha; UBND xã Trường Xuân 05 vụ/0,7717 ha*).

Tiến độ trồng rừng (đến ngày 12/8/2020) là 13,2ha/12ha (*xã Nâm N'Jang 6,7 ha; xã Trường Xuân 6,5 ha*), đạt 110% KH; trồng rừng tại Công ty CP Công ty CP Basalt Stone 14,3 ha/18,3 ha; Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa 16 ha/30 ha; BQL rừng phòng hộ vành đai biên giới 2,0 ha. Báo cáo kết quả xử lý, ngăn chặn phá rừng, lấn chiếm đất rừng trên địa bàn huyện.

<sup>1</sup> trong đó: cà phê 415 ha, cây ăn quả 150ha, mắc ca 5 ha;

<sup>2</sup> trong đó: phá rừng 07 vụ, diện tích 0,9533 ha (Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa 04 vụ, diện tích 0,6359 ha; Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao 03 vụ, diện tích 0,3174 ha); khai thác trái phép 06 vụ, khối lượng 13.463 m<sup>3</sup>; Vận chuyển lâm sản trái phép 01 vụ, khối lượng 0,230 m<sup>3</sup>; tàng trữ lâm sản trái phép 05 vụ, khối lượng 12,286m<sup>3</sup>.

- Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 45 trường hợp với diện tích 81,87 ha, lũy kế là 278,62 ha, đạt 55,72%KH; Cấp GCN QSD theo Kế hoạch 437 cho 02 trường hợp với diện tích 0,51 ha; nâng tổng số diện tích cấp trước và sau kế hoạch lên 3.156,94ha/3.848,2 ha, đạt 82,03%KH. Cấp lại, cấp đổi GCN QSD đất cho 37 trường hợp; thực hiện xong 185 hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất; thực hiện chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở cho 12 trường hợp; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp không phải xin phép 12 trường hợp; gia hạn quyền sử dụng đất cho 04 trường hợp.

Báo cáo việc xử lý phản ánh qua đường dây nóng; kết quả thực hiện khắc phục hậu quả chất độc hóa học; tăng cường công tác quản lý khai thác đất làm vật liệu san lấp; ý kiến các nội dung liên quan đến dự án điện mặt trời Đức An; bổ sung dự án điện gió Đăk N'Drung 1, 2, 3 vào quy hoạch sử dụng đất của huyện; kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của Công ty CP điện gió Nam Bình; báo cáo đăng ký bổ sung chỉ tiêu sử dụng đất nông nghiệp khác 6 tháng cuối năm 2020; bổ sung 06 dự án điện gió vào quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất của huyện.

- Cấp 12 giấy phép xây dựng với diện tích sàn 55.972,56 m<sup>2</sup> (*lũy kế 44 giấy phép xây dựng, tổng diện tích sàn 110.204,12 m<sup>2</sup>*); phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật 05 công trình giao thông (Công trình: Cải tạo, sửa chữa đường giao thông từ trung tâm huyện đi bản Đầm Giò, xã Thuận Hà; Công trình: Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường, hệ thống thoát nước đường giao thông thôn 6 xã Trường Xuân nối QL 14; Công trình: Sửa chữa, nâng áp đường QL 14C đi khu tái định cư xã Thuận Hà; Công trình: Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường, hệ thống thoát nước đường giao thông bản Đầm Giò nối QL 14C; Công trình Nâng cấp, sửa chữa công trình giao thông liên xã Nam Bình - Thuận Hạnh (giai đoạn 2). Phối hợp kiểm tra các điểm ngập úng Quốc lộ 14C, Tỉnh lộ 2; kiểm tra các dự án đầu tư năng lượng mặt trời áp mái; tiếp tục xây dựng phương án chuyển đổi chợ xã. Tình hình cung ứng hàng hoá tiêu dùng, nhu yếu phẩm thiết yếu ổn định, đáp ứng cơ bản nhu cầu mua sắm của nhân dân; triển khai các nội dung về vệ sinh an toàn thực phẩm; gian lận thương mại và phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

- Thu ngân sách trong tháng (*từ ngày 01/8/2020 đến ngày 14/8/2020*) 0,3 tỷ đồng; lũy kế là 70,1 tỷ đồng, đạt 57,31%NQ, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm 2019<sup>3</sup>. Chi ngân sách 16,467 tỷ đồng, lũy kế 264,327 tỷ đồng, đạt 68,69% dự toán<sup>4</sup>.

Tổng nguồn vốn đầu tư XDCB là 104,595 tỷ đồng, ước giải ngân đến hết tháng 8/2020 là 75,2 tỷ đồng, đạt 71,89% KH. Nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia là 17,792 tỷ đồng (*trong đó: Chương trình xây dựng NTM là 15,998 tỷ đồng, ước giải ngân đến hết tháng 8/2020 là 6,623 tỷ đồng, đạt 42%; Chương*

<sup>3</sup> trong đó: xã Nam Bình 5,244 tỷ đồng, đạt 35% dự toán; xã Đăk N'Drung 2,263 tỷ đồng, đạt 44% dự toán; xã Đăk Môl 2,082 tỷ đồng, đạt 53% dự toán; xã Thuận Hạnh 6,098 tỷ đồng, đạt 107% dự toán; xã Trường Xuân 7,058 tỷ đồng, đạt 79% dự toán; xã Nâm N'Jang 7,769 tỷ đồng, đạt 24% dự toán; xã Đăk Hoà 3,584 tỷ đồng, đạt 58% dự toán; xã Thuận Hà 3,212 tỷ đồng, đạt 54% dự toán; thị trấn Đức An 32,79 tỷ đồng, đạt 85% dự toán.

<sup>4</sup> Trong đó: chi ngân sách huyện 222,392 tỷ đồng, đạt 69%KH; chi ngân sách xã 41,935 tỷ đồng, đạt 66% KH.

*trình giảm nghèo bền vững là 1,794 tỷ đồng, hiện đang hoàn thiện hồ sơ đầu tư, khởi công xây dựng).*

Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý xe ô tô công; thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND, ngày 17/7/2020 của UBND tỉnh về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2020; phân khai kế hoạch vốn đầu tư danh mục công trình, dự án nhóm C quy mô nhỏ thuộc nguồn vốn CT MTQG năm 2020 (đợt 3); phân khai kế hoạch vốn thông báo sau để hỗ trợ có mục tiêu thực hiện tiêu chí giáo dục trong xây dựng NTM năm 2020; xây dựng kế hoạch triển khai Đề án nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh năm 2020. Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; tình hình giải ngân vốn Chương trình MTQG năm 2020; cấp 22 giấy phép đăng ký kinh doanh hộ cá thể (lũy kế 256 GPKD).

Đến nay đã tổ chức khởi công 16/19 công trình mới, khối lượng thực hiện từ 10- 80% khối lượng (*đối với 03 công trình còn lại: dừng thi công 01 công trình: nâng cấp đường giao thông thôn Thuận Hưng - Thuận Tình, xã Thuận Hạnh; đối với 02 công trình nâng cấp sửa chữa: đã đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên hệ thống đấu thầu quốc gia*); đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công 28 công trình chuyền tiếp, khối lượng đạt từ 85-100% (*trong đó đã quyết toán 11 công trình, hoàn thành chưa quyết toán 04 công trình*).

## **2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội**

- Thực hiện công tác tuyển sinh, chỉ đạo trực hè và công tác phòng, chống dịch Covid - 19 tại các đơn vị trường học; triển khai kế hoạch mở lớp xóa mù chữ tại xã Đăk N'Drung; triển khai kế hoạch sửa chữa cơ sở vật chất các trường học theo kế hoạch.

- Tiếp tục triển khai thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2020; hướng dẫn tiêu chuẩn, quy trình xét tặng Gia đình văn hóa, thôn, bon, bản, tổ dân phố văn hóa năm 2020; rà soát số hóa hệ thống cơ sở dữ liệu trong cơ quan Nhà nước; báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Chiến lược Văn hóa đối ngoại giai đoạn 2015-2020 và phương hướng giai đoạn 2021-2025; khảo sát số liệu phục vụ xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0; Hướng dẫn các xã, thị trấn lập hồ sơ đề nghị công nhận “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ ba năm 2021.

Thực hiện tốt các hoạt động tuyên truyền chính sách, pháp luật của Nhà nước đến mọi tầng lớp Nhân dân; tuyên truyền Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, kỷ niệm 75 năm Ngày cách mạng tháng 8 thành công (19/8/1945-19/8/2020) và Ngày Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam (02/9/1945-02/9/2020); tuyên truyền phòng, ngừa, ngăn chặn dịch bệnh Chikungunya tại Campuchia lây lan vào địa bàn; triển khai cài đặt và sử dụng ứng dụng Bluezone để phòng, chống dịch bệnh Covid 19.

Xây dựng 08 chương trình thời sự phát thanh địa phương, 04 chương trình thời sự truyền hình; 08 chuyên mục về An toàn giao thông, Cải cách hành chính, Khoa học kỹ thuật với nông dân, Thuế và cuộc sống theo định kỳ; 04

chương trình phát thanh tuyên truyền Đại hội các tổ chức cơ sở Đảng, phòng chống dịch bệnh bạch hầu, dịch bệnh Covid - 19 và kinh doanh đa cấp; 02 phóng sự 05 năm thực hiện Nghị quyết ĐH đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2015- 2020 và công tác dân vận hướng về cơ sở.

- Công tác phòng, chống dịch Covid-19 (giai đoạn 2): tính đến 15h, ngày 12 tháng 8 năm 2020, trên địa bàn huyện chưa ghi nhận trường hợp mắc Covid-19 và dịch bệnh Bạch hầu. Có 04 trường hợp cách ly y tế (lũy tích là 05 trường hợp); 06 trường hợp cách ly tập trung (lũy tích là 12 trường hợp); 159 trường hợp cách ly tại nhà nơi cư trú (lũy tích là 254 trường hợp); 614 trường hợp theo dõi sức khỏe tại nhà (lũy tích là 755 trường hợp), tổng cộng có 1.174 trường hợp được quản lý theo dõi. Triển khai lấy mẫu xét nghiệm sàng lọc bệnh Covid-19 đối với các trường hợp đi từ nước ngoài, vùng dịch về địa bàn với 76 mẫu, trong đó 73 trường hợp đã có kết quả âm tính.

Triển khai thực hiện Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia; xử lý vi phạm quảng cáo thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cách ly y tế tại khu cách ly tập trung về phòng chống dịch Covid-19; thành lập đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trước và trong thời gian diễn ra Đại hội Đảng bộ huyện và kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia năm 2020 (kết quả đã kiểm tra 20 cơ sở, có 03 cơ sở không đạt đã được bị nhắc nhở, hướng dẫn theo quy định).

Tổ chức khám chữa bệnh cho 10.751 lượt người<sup>5</sup>; ghi nhận 19 ca bệnh truyền nhiễm<sup>6</sup>, các bệnh truyền nhiễm khác tương đối ổn định; giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các cơ sở hành nghề y, dược, kinh doanh mỹ phẩm, spa nhằm quản lý chặt chẽ chất lượng, giá cả các mặt hàng thuốc, dịch vụ y tế.

- Chi trả trợ cấp tháng 8/2020 cho đối tượng chính sách người có công, bảo trợ xã hội theo quy định; tổ chức các đoàn thăm hỏi, tặng quà một số gia đình chính sách nhân ngày Thương binh Liệt sỹ 27/7; đề nghị BHXH huyện in, cấp 09 thẻ BHYT cho NCC với cách mạng, trẻ em. Ban hành 29 quyết định hưởng trợ cấp thường xuyên cho các đối tượng BTXH; đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ 27 người lao động, 22 hộ kinh doanh cá thể gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; chi trả hỗ trợ cho 388 người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm, 09 người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động nghỉ việc không hưởng lương, 22 hộ kinh doanh cá thể, 01 người lao động mất việc làm không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp; báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Đề án “tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về giai đoạn 2016-2020; triển khai kế hoạch hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo theo quyết định số 33 của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác đào tạo nghề năm 2020.

- Bổ nhiệm, điều động bổ nhiệm 04 công chức, viên chức quản lý; kỷ luật khiển trách 02 viên chức giáo dục vi phạm chính sách dân số; báo cáo rà soát

<sup>5</sup> tại Trung tâm Y tế 7.010 lượt người; giảm 399 lượt so với cùng kỳ tháng trước; tại trạm Y tế xã, thị trấn 3.741 lượt người, giảm 109 lượt so với cùng kỳ tháng trước.

<sup>6</sup> gồm: Tay chân miệng 07 ca; Sốt xuất huyết 03 ca; Thùy đậu 02 ca; Lao 03 ca; tiêu chảy cấp 04 ca.

các trường hợp có sai phạm trong công tác tuyển dụng; ban hành Quyết định quy định các tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm đối với đơn vị sự nghiệp công lập; báo cáo số lượng người làm việc tại các trường học năm học 2019-2020 và nhu cầu người làm việc năm học 2020-2021; đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2020. Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung chức vụ PCT HĐND xã Nâm N'Jang, nhiệm kỳ 2016-2021; miễn nhiệm và bầu bổ sung chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đăk Mol, nhiệm kỳ 2016-2021; miễn nhiệm chức vụ PCT UBND xã Thuận Hà, nhiệm kỳ 2016-2020; giải quyết buộc thôi việc đối với ông Trần Văn Công - Phó chỉ huy trưởng BCH QS xã Đăk Hòa; cho thôi việc đối với ông Nguyễn Xuân Thanh, công chức Văn phòng - Thống kê xã Đăk Môl; điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2020; giải quyết chi trả trợ cấp 1 lần cho Công an xã theo Nghị định số 73/2009/NĐ-CP đối với 02 trường; xếp lương mới 02 cán bộ bầu cử cấp xã.

Tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm học 2019-2020; đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen 03 tập thể và 11 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015-2020; báo cáo tổng kết Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2012-2020; triển khai công tác tập huấn văn thư lưu trữ năm 2020.

- Đăng ký danh sách cán bộ, công chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ tôn giáo năm 2020; cho ý kiến về việc thành lập chùa Đắc Pháp thôn 9, xã Nâm N'Jang; kiểm tra, xử lý việc tụ tập sinh hoạt tà đạo Hoàng Thiên Long tại bon N'Jang Bơ, xã Trường Xuân; đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của Giáo hội phúc âm ngũ tuần;

- Triển khai cấp phát 48 thẻ BHYT (10.913 thẻ BHYT) đến các đối tượng đang sinh sống tại các bon đặc biệt khó khăn và người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn; phê duyệt 26 hộ gia đình đồng bào DTTS tại chõ được hỗ trợ lãi suất theo Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 15/4/2016 của UBND tỉnh, với tổng số tiền 133.000.000 đồng (lũy kế 193 hộ, với tổng số tiền 831.000.000 đồng); đôn đốc UBND các xã, thị trấn Đức An hỗ trợ 102 hộ nghèo đồng bào DTTS tại chõ được hỗ trợ lãi suất theo Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của HĐND tỉnh với số tiền 120.533.963 đồng (lũy kế 160 hộ, với tổng số tiền 224.060.860 đồng).

### **3. Cải cách hành chính và giải quyết thủ tục hành chính**

Báo cáo tình hình thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thường xuyên kiểm tra việc tiếp nhận và giải quyết TTHC. Trang thông tin điện tử của huyện ([daksong.daknong.gov.vn](http://daksong.daknong.gov.vn)) hoạt động ổn định, thường xuyên cập nhật, đăng tải các tin bài, hoạt động nổi bật về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, các nội dung liên quan đến Cải cách hành chính.

Trong tháng 8/2020 (từ ngày 14/7/2020 đến ngày 12/8/2020): Bộ phận tiếp nhận kết quả và trả kết quả của huyện, các xã, thị trấn tiếp nhận 2.545 hồ sơ (trong đó: tồn trước chuyển qua 298 hồ sơ; tiếp nhận mới 2.247 hồ sơ); đã

giải quyết 2.098 hồ sơ, trong đó 2.094 hồ sơ đúng hạn, chiếm 99,8%; 04 hồ sơ trễ hạn, chiếm 0,2% (thuộc trách nhiệm giải quyết của UBND thị trấn Đức An, xã Nâm N'Jang, Thuận Hà liên quan đến lĩnh vực tư pháp, bảo trợ xã hội, hộ tịch); số hồ sơ đang giải quyết 282 hồ sơ (trong hạn 275 hồ sơ, quá hạn 07 hồ sơ lĩnh vực tư pháp, hộ tịch và bảo trợ xã hội do UBND thị trấn Đức An và xã Nam Bình, Trường Xuân thực hiện); số hồ sơ đang tạm dừng 96 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính); hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 69 hồ sơ.

#### **4. Quốc phòng - An ninh, thanh tra, tư pháp**

- Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, phân đội trực chiến bảo đảm an toàn cơ quan, đơn vị; ban hành kế hoạch tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2021; giao chỉ tiêu thanh niên nhập ngũ năm 2021 cho các xã, thị trấn; tổ chức huấn luyện các nội dung theo kế hoạch.

- Tình hình an ninh chính trị trong tháng ổn định; hoạt động của các loại tội phạm và vi phạm pháp luật chưa có chiều hướng giảm, cụ thể:

+ Vi phạm pháp luật về TTXH: xảy ra 09 vụ, 31 đối tượng (tăng 04 vụ so với tháng trước)<sup>7</sup>. Hậu quả làm 01 người chết, mất 09 xe mô tô; tang vật thu giữ 05 bộ bài tây, 11 xe máy, 02 điện thoại di động; đã khám phá làm rõ 09/09 vụ (trong đó: khởi tố 04 vụ, 04 bị can, xử phạt hành chính 01 vụ, 11 đối tượng; còn lại 04 vụ, 16 đối tượng đang củng cố hồ sơ xử lý theo quy định).

+ Vi phạm pháp luật về kinh tế - tham nhũng: phát hiện 03 vụ, 04 đối tượng vận chuyển lâm sản trái phép; 02 vụ cát giấu lâm sản trái phép; thu giữ 02 xe máy độ chế và 6,798m<sup>3</sup> gỗ các loại; Công an huyện đã chuyển Hạt Kiểm lâm xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Tội phạm về ma túy: triệt phá 02 vụ, 03 đối tượng mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy; hiện đang củng cố hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật.

Xảy ra 01 vụ tai nạn giao thông (tăng 01 vụ so với tháng trước), làm 01 người chết, hư hỏng 01 xe ô tô, 01 xe mô tô. Tổ chức tuần tra, kiểm soát giao thông 64 ca, lập biên bản 173 trường hợp vi phạm; ra quyết định xử phạt 205 trường hợp, nộp Kho bạc Nhà nước 88.185.000 đồng.

- Thanh tra việc hỗ trợ hạn hán năm 2016 tại UBND xã Đăk Hòa; thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các khoản đóng góp tại trường THCS Nguyễn Trãi; thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách tại UBND xã Nam Bình.

Tiếp 18 lượt với 26 người đến khiếu nại, tố cáo. Trong đó: tiếp thường xuyên 18 lượt với 26 người; Nội dung chủ yếu là kiến nghị giải quyết việc thi công cống thoát nước Quốc lộ 14, thi hành án tài sản và tranh chấp đất đai. Tiếp nhận 32 đơn với 28 vụ việc<sup>8</sup>. Nội dung chủ yếu là kiến nghị giải quyết đèn bù giải phóng mặt bằng, cưỡng chế tài sản và thi công cống xả tuyến Quốc lộ

<sup>7</sup> gồm: 01 vụ, 01 đối tượng lừa đảo chiếm đoạt tài sản; 05 vụ, 27 đối tượng đánh bạc; 02 vụ, 02 đối tượng trộm cắp tài sản; 01 vụ, 01 đối tượng vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ.

<sup>8</sup> gồm: 02 đơn/01 vụ khiếu nại, 28 đơn/26 vụ kiến nghị, 02 đơn/01 vụ tranh chấp.

14. Căn cứ nội dung đơn, Thanh tra huyện đã hướng dẫn, tổng hợp xử lý, chuyển cơ quan, đơn vị chuyên môn giải quyết theo quy định của pháp luật<sup>9</sup>.

- Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật năm 2020; báo cáo công tác bồi thường Nhà nước trên địa bàn huyện (*số liệu từ ngày từ ngày 02/01/2019 đến ngày 01/6/2020*). Cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc 09 trường hợp; đăng ký khai sinh 211 trường hợp; đăng ký khai tử 18 trường hợp; đăng ký kết hôn 22 trường hợp. Công tác hòa giải: tổng số vụ thụ lý là 10 vụ (hôn nhân và gia đình 02 vụ; đất đai 05 vụ, vụ việc khác 03 vụ); hòa giải thành 09 vụ việc, đạt tỷ lệ 90%. Biên soạn và in ấn tờ gấp tuyên truyền Luật Hôn nhân và một số quy định của pháp luật về Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật về Phòng, chống mua bán người và một số quy định của pháp luật về Phòng, chống tác hại của rượu, bia (*số lượng 8.500 tờ, cấp phát về các xã, thị trấn*).

**5. Nhận xét, đánh giá:** UBND huyện đã tập trung chỉ đạo phòng ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn triển khai đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tiến độ thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu tiếp tục tăng; thực hiện tốt các nhiệm vụ về phòng, chống dịch Covid - 19, dịch bệnh bạch hầu trong tình hình mới, đến nay chưa ghi nhận trường hợp bị nhiễm Covid-19; thu ngân sách lũy kế đạt 57,31%NQ, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm 2019; kế hoạch sản xuất gieo trồng vụ hè thu đạt 101,4%KH; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ; tiến độ thực hiện chỉ tiêu dân số tham gia BHYT lũy kế đạt 87,14%; việc thực hiện các chế độ chính sách người công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, cận nghèo và an sinh xã hội được chú trọng quan tâm, thực hiện kịp thời, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định; các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; tuyên truyền đại hội đảng các cấp; phòng chống dịch bệnh được thực hiện thường xuyên, rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội ổn định, trật tự an toàn giao thông được đảm bảo.

Bên cạnh những kết quả đạt được, thì công tác quản lý, bảo vệ rừng tại các Công ty lâm nghiệp vẫn chưa có chiều hướng giảm (*Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa 04 vụ, diện tích 0,6359 ha; Công ty TNHH MTV Đăk N'tao 03 vụ, diện tích 0,3174 ha*); tiến độ cấp GCN QSD đất cho Nhân dân chậm (*lũy kế đạt 55,72%KH*); việc xử lý các vi phạm tồn đọng về san lấp mặt bằng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, hành lang an toàn giao thông đường bộ dọc tuyến Quốc lộ 14 chưa thường xuyên, dứt điểm, đến kết quả cuối cùng; việc tham mưu, phối hợp giải quyết công việc giữa các cơ quan, đơn vị và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ ở một số nội dung chưa đảm bảo tiến độ, chất lượng. Việc triển khai ý kiến chỉ đạo, kết luận được UBND huyện, Huyện ủy giao có thời hạn đối với một số đơn vị chuyên môn còn để nhắc nhở, đôn đốc nhiều lần, đặc biệt là các nhiệm vụ lĩnh vực kinh tế tồn đọng.

<sup>9</sup> kết quả xử lý: đơn khiếu nại: 02 đơn/01 vụ, thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện, đang giải quyết; đơn kiến nghị 28 đơn/26 vụ, thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện 14 đơn/ 12 vụ, đang giải quyết; thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn 06 đơn/06 vụ, đang giải quyết; thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác 08 đơn/ 08 vụ, đang giải quyết; đơn tranh chấp 02 đơn/01 vụ, thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Đăk Hoà, đang giải quyết.

### **III. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm tháng 9/2020**

Trong tháng 9/2020; để tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đề ra, phục vụ công tác sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH 9 tháng năm 2020. Ngoài các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao; UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các phòng, đơn vị; UBND các xã, thị trấn tập trung triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

#### **1. Lĩnh vực kinh tế**

- Tiếp tục hướng dẫn sản xuất Hè Thu 2020; tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng, vật nuôi; thường xuyên theo dõi, kiểm tra hồ đập, kênh mương và công tác quản lý điều tiết nước để phục vụ sản xuất; tiếp tục triển khai, theo dõi các mô hình nông nghiệp trên địa bàn; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, đặc biệt là dịch tả lợn Châu Phi, bệnh lở mồm long móng Trâu, Bò; kiểm tra tiến độ thực hiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới năm 2020.

- Kiểm tra, giám sát các đơn vị chủ rừng tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng; xử lý nghiêm các hành vi phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; kiểm tra, đánh giá kết quả giao khoán rừng Quốc lộ 14.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản; tiếp tục thực hiện lập Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030; thực hiện thông kê đất đai năm 2019.

- Kiểm tra, giám sát quản lý TTXD trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm TTXD, lấn chiếm hành lang ATGT; tiếp tục xây dựng phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh khai thác chợ xã.

- Kiểm tra chất lượng các công trình thi công; đẩy nhanh tiến độ thi công để giải ngân vốn theo kế hoạch; giải ngân kế hoạch vốn đầu tư và quyết toán các dự án hoàn thành năm 2020. Tổ chức Bán đấu giá đất Thương mại - dịch vụ tại thôn 10, xã Nam Bình; giải phóng mặt bằng công trình Đường giao thông liên xã Nam Bình- Thuận Hạnh, đường vành đai phía Đông.

- Đảm bảo nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của các đơn vị dự toán; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; dự toán thu - chi NSNN năm 2021 và thời kỳ ôn định ngân sách năm 2021-2025; đánh giá tình hình thực hiện dự toán NSDP, công tác đầu tư năm 2020 và dự toán thu chi NSNN, kế hoạch đầu tư năm 2021; đôn đốc thu thuế, phí, lệ phí, xử lý nợ đọng thuế nộp ngân sách; phê duyệt hồ sơ mời thầu theo luật định.

#### **2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội**

- Phê duyệt kết quả tuyển sinh năm học 2020- 2021 đối với bậc THCS; hướng dẫn các trường chuẩn bị các điều kiện khai giảng năm học mới 2020- 2021; tiếp tục kế hoạch điều tra, nhập số liệu phổ cập giáo dục – xóa mù chữ năm 2020; phê duyệt các kế hoạch năm học mới 2020- 2021.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa; tiếp tục thực hiện các Đề án công tác gia đình giai đoạn 2016 – 2020; hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ ba năm 2021; phối hợp kiểm kê các di sản Văn

hóa phi vật thể và các lễ hội truyền thống của đồng bào M’Nông. Thực hiện tốt hoạt động tuyên truyền các ngày Lễ lớn của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đến mọi tầng lớp Nhân dân; các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, dịch bệnh Bạch hầu.

- Duy trì chất lượng khám, điều trị bệnh cho người bệnh; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư y tế, nhân lực triển khai các hoạt động phòng chống dịch Covid-19 trong tình hình mới; tăng cường công tác phòng, chống bệnh Bạch hầu; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về y tế cơ sở, chương trình mục tiêu y tế, dân số năm 2020.

- Giải quyết các hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp và chi trả trợ cấp tháng 9/2020 cho các đối tượng chính sách người có công, bảo trợ xã hội theo quy định; thực hiện việc hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng do dịch Covid-19, theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ đảm bảo đúng quy định; triển khai kế hoạch hỗ trợ xây dựng 14 nhà ở cho hộ nghèo theo quyết định số 33 của Thủ tướng Chính phủ, xây dựng 07 nhà ở do Ngân hàng thương mại công thương hỗ trợ.

- Ban hành quy định các tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm đối với đơn vị sự nghiệp công lập; báo cáo số lượng người làm việc năm học 2019-2020, xây dựng Kế hoạch người làm việc trong các đơn vị giáo dục năm học 2020-2021; xây dựng phương án chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 158/2007/NĐ - CP, ngày 27/10/2007 của Chính phủ đối với công chức xã; thực hiện các quy trình tuyển dụng công chức cấp xã năm 2020; tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020; tổng kết công tác thi đua khen thưởng và xét khen thưởng năm học 2019-2020.

- Triển khai UBND các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác quản lý các hoạt động dịp lễ Vu lan 2020; giải quyết nhu cầu sinh hoạt tôn giáo theo thẩm quyền.

- Triển khai kế hoạch tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2020. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ lãi suất đối với hộ đồng bào DTTS tại chỗ giai đoạn 2015-2020; chính sách hỗ trợ HSSV dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 1844/QĐ-UBND, ngày 24/10/2016 của UBND tỉnh.

### **3. Quốc phòng - An ninh, công tác thanh tra, tư pháp**

- Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, phân đội trực chiến, trực phòng không 12,7<sup>mm</sup> bảo đảm an toàn; xây dựng kế hoạch trực sẵn sàng chiến đấu bảo vệ kỷ niệm 75 năm Ngày Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam 02/9/1945 - 02/9/2020; điều chỉnh Quyết tâm A, kế hoạch A3 theo chỉ đạo của Bộ CHQS tnhr; tổ chức bắn kiểm tra các bài bắn cho chiến sĩ cBB6.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh trấn áp quyết liệt các loại tội phạm; triển khai xây dựng mô hình điểm về an ninh trật tự; kế hoạch tuyên truyền, vận động quần chúng, truy quét tội phạm tại xã Trường Xuân. Tăng cường kiểm tra lưu trú, tạm trú, tạm vắng tại các khu vực trọng điểm, phức tạp về TTXH; kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện

về an ninh trật tự. Triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

- Tiếp tục triển khai các đoàn thanh tra kinh tế - xã hội theo kế hoạch. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và tổng hợp xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; công tác xây dựng cấp xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật mới ban hành; quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; công tác chứng thực, hộ tịch theo quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 8 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm tháng 9/2020 của Ủy ban nhân dân huyện./.

**Nơi nhận:**

- VP UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Cục Thống kê tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UB MTTQ VN huyện;
- Các tổ chức đoàn thể huyện;
- Q. CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VP(V).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



NGUYỄN NGỌC THÂN

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN do huyện quản lý đến ngày 25/8/2020 và dự kiến thực hiện hết tháng 8/2020

Sau gần 8 tháng triển khai thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN do huyện quản lý năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển đến ngày 25/8/2020 và dự kiến thực hiện hết tháng 8/2020 trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

#### A. Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư.

I. Tổng nguồn đầu tư XDCB bổ sung năm 2020 là: 113,6 tỷ đồng,  
- Lũy kế đã giải ngân đến 25/8/2020 là 72,4 tỷ đồng, đạt 64%.

Trong đó:

1. Nguồn vốn huyện quản lý: gồm:	62,15 tỷ đồng,
- Nguồn vốn huyện giao đầu năm:	48,15 tỷ đồng;
- Nguồn tĩnh hỗ trợ phát triển đô thị:	5,0 tỷ đồng;
- Nguồn tĩnh hỗ trợ có mục tiêu:	9,0 tỷ đồng;
- Lũy kế đã giải ngân đến 25/8/2020 là	41,7 tỷ đồng, đạt 67%.
2. Nguồn vốn ngân sách tỉnh giao trực tiếp:	10,450 tỷ đồng,
- Lũy kế đã giải ngân đến ngày 25/8/2020 là	3,5 tỷ đồng, đạt 34%.
3. Nguồn vốn ngân sách Trung ương:	41 tỷ đồng,
- Lũy kế giải ngân đến ngày 25/8/2020 là	27,2 tỷ đồng đạt 66 %.
II. Tổng nguồn CTMTQG bổ sung năm 2020:	17,792 tỷ đồng
- Chương trình xây dựng nông thôn mới:	15,998 tỷ đồng
+ Lũy kế đã giải ngân đến ngày 25/8/2020 là	1,557 tỷ đồng, đạt 0,9%.
- Chương trình giảm nghèo bền vững:	1,794 tỷ đồng
+ Lũy kế đã giải ngân đến ngày 25/8/2020 là	0 đồng

#### III. Điều chỉnh kế hoạch dự kiến đầu tư công năm 2020.

##### 1. Bổ sung công trình trong kế hoạch năm 2020.

- Tờ trình số 15/TTr-UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện Đăk Song xin bổ sung công trình: Quy hoạch phân lô chi tiết khu đất tại tổ dân phố 6 thị trấn Đức An, huyện Đăk Song, hạng mục: San nền, đường giao thông, hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông

- Tờ trình số 26/TTr-UBND ngày 14/5/2020 của UBND huyện Đăk Song xin bổ sung 3 công trình: Đường giao thông thị trấn Đức An đi xã Đăk N'Drung - giai đoạn 2; Cải tạo, sửa chữa trụ sở HĐND&UBND huyện Đăk Song, hạng mục: Nhà làm việc 3 tầng, nhà công vụ; Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông từ trung tâm xã Thuận Hạnh đi Đồn 765 huyện Đăk Song;

- Bổ sung kế hoạch vốn năm 2020 với tổng số tiền 5.000.000.000 đồng, cho 4 công trình trên địa bàn bằng nguồn vốn phân cấp hỗ trợ phát triển đô thị năm 2020.

- Điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2020 với tổng số tiền 3.758.000.000 đồng, cho 11 công trình.

- Điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2020 với tổng số tiền: 375.400.000 đồng cho 2 công trình theo Quyết định số 1057/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 của UBND huyện Đăk Song.

#### **IV. Đánh giá tình hình thực hiện.**

- Được sự quan tâm chỉ đạo từ Huyện ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân, công tác điều hành của Ủy ban nhân dân huyện đối với các chủ đầu tư quản lý dự án đã chấp hành quy định của pháp luật về đầu tư công. Đã tạo bước chuyển biến tích cực đáng ghi nhận trong đầu tư công trên địa bàn huyện như: Hiệu quả đầu tư được nâng lên rõ rệt, đã giải quyết tình trạng đầu tư dàn trải, đầu tư theo đúng nguyện vọng của người dân và đưa các dự án vào khai thác, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Từng bước nâng cao trình độ dân trí, đời sống tinh thần cho người dân ở các xã đặc biệt khó khăn; tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy các lĩnh vực khác phát triển, ổn định cuộc sống, an ninh chính trị, góp phần hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo quy định.

- Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được còn tồn tại những khó khăn như:

+ Việc quyết định bổ sung giao vốn đầu tư từ cấp trên chậm, nhiều lần, công tác giải phóng mặt bằng thi công còn vướng mắc dẫn đến việc giải ngân vốn Chương trình mục tiêu quốc gia chậm so với kế hoạch đầu tư.

+ Năng lực của một số đơn vị cấp xã làm chủ đầu tư còn hạn chế, chưa quan tâm đúng mức đối với công tác quản lý dự án và thanh, quyết toán, việc phân công và phối hợp với các đơn vị có liên quan tập trung xử lý dứt điểm các tồn tại quyết toán dự án hoàn thành chưa được thực hiện một cách triệt để và quyết liệt nhất, nên đến nay một số công trình quyết toán vi phạm thời gian quyết toán theo quy định.

+ Việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo của UBND các xã làm chủ đầu tư về quản lý dự án, thanh toán, quyết toán chưa đảm bảo quy định gây khó khăn cho công tác quản lý cũng như việc tổng hợp, đôn đốc, theo dõi.

- Việc lưu trữ hồ sơ đầu tư tại các xã chưa đảm bảo khoa học, sắp xếp chưa theo đúng trình tự quy định.

#### **D. Một số nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công cuối năm 2020 như sau:**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương và địa phương trong lĩnh vực đầu tư công như Công văn số 5999/UBND-KTTH ngày 11/12/2019 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc hướng dẫn phân bổ vốn và tăng cường quản lý vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước năm 2020;

2. Tiếp tục thực hiện công tác vận động, đèn bù hỗ trợ giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn huyện nhằm đảm bảo thông tuyến để tổ chức triển khai thi công đảm bảo tiến độ.

3. Tập trung công tác quyết toán, giải ngân vốn đối với các dự án đã quyết toán hoàn thành được bố trí vốn trong kế hoạch năm 2020 để tất toán công trình và các dự án có vốn chuyển nhiệm vụ chi năm 2019 sang năm 2020;

4. Tăng cường quản lý chất lượng, tiến độ thi công của từng dự án, lập kế hoạch chi tiết về tiến độ thực hiện, làm việc với các nhà thầu cam kết thực hiện đúng tiến độ với từng hạng mục dự án.

5. Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo kết quả đầu tư thanh toán, quyết toán vốn đầu tư định kỳ.

6. Hoàn thành báo cáo đánh giá quản lý vốn đầu tư 6 tháng đầu năm trình Hội đồng nhân dân huyện.

7. Hoàn thiện danh mục đầu tư năm 2021 trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, phê duyệt.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển từ nguồn NSNN do huyện quản lý tháng 7/2020 và dự kiến kế hoạch đầu tư xây dựng tháng 8/2020 của UBND huyện Đăk Song./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT.

**Q. CHỦ TỊCH**

Phụ lục 01  
TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG NSNN NĂM 2020  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song)

Số	Danh mục công trình	Mã dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư/QĐ phê duyệt thiết kế - dự toán	Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2019	Vốn còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2020					Đã giải ngân								Ghi chú					
								Tổng	Vốn tinh phần cấp	Vốn huyện	Ngân sách tỉnh	NSTW	tháng 4/2020	tháng 5/2020	tháng 6/2020	Lũy kế đến 25/8/2020	Tháng 8	Tỷ lệ giải ngân	Vốn chưa giải ngân							
<b>TỔNG CỘNG</b>																										
<b>A Ngân sách huyện quản lý</b>																										
I	Công trình hoàn thành trước 31/12/2019 (29 công trình)				96.634,27	66.056,52	27.230,48	21.456,96	1.302,00	246,82	0,00	0,00	4.205,10	5.716,32	1.285,41	703,36	17.549,00	720,91	82%	3.907,96						
1	Đường giao thông liên xã Đăk Hòa Đăk Mol	7116842		21/8/2009 23/6/2010	40/QĐ-SKH, 19/3/2009	6.566,00	5.500,00	693,23	693,23							201,40		201,40	29%	491,83						
2	Đường giao thông từ xã Đăk N'Drung đi thôn 5	7068611		5/10/2008 7/5/2010	249/QĐ-UBND, 25/3/2010	4.867,80	4.474,77	109,38	109,38							16,06		16,06	15%	93,32						
3	Đường GT thôn 3 di thôn Bùng Bình xã Nâm N'Jang	7615613	cấp IV, 1,866 km	01/09/2017 (giá hạn 28/7/2018)	1165/QĐ-UBND 31/10/2016	6.900,00	5.311,22	1.420,00	700,00							350,00		700,00	100%	0,00						
4	Trường TH Vũ A Dinh xã Thuận Hà, hạng mục: Nhà công vụ cho giáo viên	7059665	118 m2	2/2009-9/2009	1693/QĐ-UBND ngày 12/12/2008	447,07	349,92	36,06	36,06									36,06	100%	0,00						
5	Trường TH Trung Vương xã Trường Xuân, hạng mục: Nhà lớp học 08 phòng	7059687	cấp IV, 2 tầng	2009-2010	1327/QĐ-UBND ngày 06/11/2008	1.881,73	1.625,02	81,72	81,72									81,72	100%	0,00						
6	Đường E29 xã Đăk Mol (giai đoạn 2)	7615621	560 m	29/9/2017	1166/QĐ-UBND, 31/10/2016	2.526,00	1.990,00	442,00	442,00							95,00		192,00	442,00	100%	0,00					
7	Đường giao thông thôn 7, xã Đăk N'Drung	7615615	cấp IV, 853 m	25/07/2017 (180 ngày)	1167/QĐ-UBND, 31/10/2016	1.748,00	1.152,23	595,77	130,00										0%	130,00						
8	Chợ xã Nam Bình	7549799	2520 m2	21/03/2017 (300 ngày)	1062/QĐ-UBND, 31/10/2016	5.425,86	2.893,00	2.532,86	982,22									925,60	94%	56,62						
9	Đường GT thôn 8 xã Trường Xuân	7615617	1,5 km	05/7/2017	1170/QĐ-UBND, 31/10/2016	3.000,00	2.650,66	237,52	473,00							176,87	280,68	235,50	50%	237,50						
10	Trường THCS Nguyễn Tất Thành; hạng mục Nhà đa năng	7615597	349,9 m2	15/07/2017 (210 ngày)	1162/QĐ-UBND, 31/10/2016	2.077,36	1.610,00	397,00	250,00									125,00	50%	125,00						
11	Nhà văn hóa xã Trường Xuân	7600736	120m2		867/QĐ-UBND, 23/8/2016	1.692,00	1.569,00	123,00	123,00										0%	123,00						
12	Nhà làm việc Xã đội xã Đăk Hòa	7663070	121 m2	07/05/2018 (120 ngày)	1504/QĐ-UBND, 31/10/2017	959,90	580,00	379,90	246,82		246,82							208,16	100%	38,66						
13	Đường giao thông thôn 2 xã Nam Bình	7663064	1,7 km	19/04/2018 (300 ngày)	1489/QĐ-UBND, 25/10/2017	3.370,00	2.192,00	983,00	983,00							402,00	402,00		893,00	91%						
14	Trường Mẫu giáo Hoa Sen, hạng mục: Nhà hiệu bộ	7663072	200m2	12/04/2018 (150 ngày)	1461/QĐ-UBND, 24/10/2017	1.450,00	860,00	461,00	461,00									125,69	27%	335,31						
15	Nhà làm việc xã đội xã Nam Bình	7663069	138 m2	15/05/2018 (120 ngày)	1460/QĐ-UBND, 24/10/2017	1.104,00	660,00	273,00	273,00	273,00								273,00	100%	0,00						
16	Trường TH Ngô Gia Tự, nhà lớp học 6 phòng	7663073	6 phòng	27/03/2018 (240 ngày)	1468/QĐ-UBND, 24/10/2017	2.937,00	1.810,00	1.127,00	1.127,00							492,00	492,00	69,98	1.124,98	100%						
17	Đường giao thông từ tinh lộ 2 đến thôn Đăk Sơn 1	7663067	1,0 km	21/04/2018 (210 ngày)	1495/QĐ-UBND, 30/10/2017	1.947,50	1.366,00	395,00	395,00							24,52	165,41		228,88	58%						
18	Nhà làm việc xã đội xã Đăk Mol	7666412	154,4 m2	12/04/2018 (120 ngày)	1469/QĐ-UBND, 24/10/2017	1.200,00	814,00	268,00	268,00	268,00								262,96	98%	5,04						
19	Via hè Quốc lộ 14 (giai đoạn 2)	7663075	1,5x2km	23/04/2018 (210 ngày)	1490/QĐ-UBND, 25/10/2017	3.500,00	3.495,00	0,00	0,00										0,00							
20	Đường giao thông thôn Đăk Lư di thôn Bùng Bình	7663065	2,0 km	16/04/2018 (210 ngày)	1464/QĐ-UBND, 24/10/2017	3.756,00	2.070,00	1.606,00	1.606,00									1.399,59	596,59	87%						
21	Trường TH Trần Quốc Toản, hạng mục: Nhà hiệu bộ	7666413	200m2	02/04/2018 (150 ngày)	1462/QĐ-UBND, 24/10/2017	1.499,90	1.080,00	267,00	267,00							134,00		267,00	100%	0,00						

Số	Danh mục công trình	Mã dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư/ QĐ phê duyệt thiết kế - dự toán		Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2019	Vốn còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2020				Đã giải ngân								Ghi chú	
					Số quyết định	Tổng mức đầu tư			Tổng	Vốn tinh phần cấp	Vốn huyễn	Ngân sách tinh	NSTW	tháng 4/2020	tháng 5/2020	tháng 6/2020	tháng 7/2020	Lũy kế đến 25/8/2020	Tháng 8	Tỷ lệ giải ngân	Vốn chưa giải ngân	
22	Đường giao thông thôn 2 di thôn 3 xã Thuận Hà (theo Quyết định 60/2007/TTg của Thủ tướng Chính phủ)	7663063	3,0 km	02/04/2018 (360 ngày)	1494/QĐ-UBND, 30/10/2017	5.496.30	3.200.00	1.911.00	1.911.00									955.00		50%	956.00	Đã QT
23	Nâng cấp đường liên xã từ thôn Thuận Hòa đi QL 14C	7663074	3,0 km	20/04/2018 (210 ngày)	1506/QĐ-UBND, 31/10/2017, 308/QĐ-UBND ngày 13/3/2019	6.707.00	3.500.00	3.207.00	1.200.00					600.00	600.00			600.00		50%	600.00	Đã nộp QT
24	Nhà văn hóa xã Thuận Hạnh	7663068	350m2	26/03/2018 (180 ngày)	1491/QĐ-UBND, 25/10/2017	2.250.00	1.330.00	761.00	761.00	761.00								646.84		85%	114.16	Đã QT
25	Trường THCS Nguyễn Du, hạng mục: Nhà đa năng, Nhà lớp học 4 phòng	7663071	350m2, 4 phòng	02/04/2018 (300 ngày)	1492/QĐ-UBND, 25/10/2017	4.398.80	3.055.70	1.107.00	1.107.00					1.028.58	1.028.58			1.103.28		100%	3.72	Đã QT, dư vốn
26	Nâng cấp đường liên xã từ thị trấn Đức An đến cầu thôn 10 xã Đăk N'drung	7666411	3,88 km	16/04/2018 (210 ngày)	1505/QĐ-UBND, 31/10/2017	6.900.00	3.566.00	3.334.00	3.087.48					470.00	470.00	751.75		3.083.89		100%	3.59	Đã QT, dư vốn
27	Đường giao thông từ ngã 3 thôn Đăk Kual 5 đến Đăk Voi xã Đăk N'drung	7666410	969 m	15/04/2018 (370 ngày)	1465/QĐ-UBND, 24/10/2017	3.466.00	1.827.00	1.639.00	900.00					236.00	360.00			810.32	124.32	90%	89.68	100 % KL,
28	Trường THCS Lý Thường Kiệt xã Đăk N'drung ; hạng mục: Nhà lớp học 6 phòng	7666409	6 phòng	31/03/2018 (210 ngày)	1496/QĐ-UBND, 30/10/2017	3.000.00	1.760.00	1.171.00	1.171.00					482.00	482.00	104.00		1.171.00		100%	0.00	Đã QT
29	Nhà làm việc phòng Văn hóa và Thông tin	7615626	207 m2	07/02/2018 ( 175 ngày)	1157/QĐ-UBND, 31/10/2016	2.560.05	1.985.00	575.05	575.05					470.00	0.00		511.36	535.08			39.97	Đã QT
30	Trường THCS Lê Quý Đôn, nhà lớp học 6 phòng	7666408	6 phòng	02/04/2018 (210 ngày)	1493/QĐ-UBND, 30/10/2017	3.000.00	1.780.00	1.097.00	1.097.00					2.528.00	470.00	79.00		1.097.00		100%	0.00	Đã QT
<b>II</b> Nguồn vốn công trình chuyển tiếp năm 2020						<b>49.792.57</b>	<b>19.974.00</b>	<b>29.818.57</b>	<b>13.578.64</b>	<b>3.589.00</b>	<b>0.00</b>	<b>0.00</b>	<b>0.00</b>		<b>2.808.00</b>	<b>348.54</b>	<b>1.126.60</b>	<b>9.971.27</b>		<b>73%</b>	<b>3.607.37</b>	
1	Trường TH&THCS Nguyễn Chí Thanh, phân hiệu thôn Tân Bình II, hạng mục: Công, sân, tường rào	7728585	Sân 494m3, công 4,9m	16/4/2019 360 ngày	1027/QĐ-UBND, 16/10/2018	2.000.00	700.00	1.300.00	535.53								349.60	474.60		89%	60.93	dã nghiệm thu
2	Trường mẫu giáo Hoa sen, hạng mục: Nhà lớp học 3 phòng học, nhà bếp, nhà bảo vệ	7728588	339 m2	16/4/2019 300 ngày	1049/QĐ-UBND, 23/10/2018	2.400.00	840.00	1.560.00	600.00					240.00				175.00		29%	425.00	dã nghiệm thu
3	Trường tiểu học Nguyễn Bình Khiêm, hạng mục: 06 phòng học, khu giáo dục thể chất.	7728586	248 m2		1093/QĐ-UBND, 31/10/2018	3.500.00	1.225.00	2.275.00	683.00					240.00				581.00		85%	102.00	Đã QT
4	Trường THCS Trần Phú, hạng mục: Nhà 03 phòng chức năng, nhà bảo vệ, khu giáo dục thể chất	7728387	510 m2	28/3/2019 ( 300 ngày)	1047/QĐ-UBND, 22/10/2018	2.792.57	641.00	2.151.57	1.142.57								777.00	175.00		15%	967.57	63% KL
5	Sân bê tông trụ sở HDND&UBND xã Nam Bình	7728385	3118 m2	22/3/2019 ( 175 ngày)	1026/QĐ-UBND, 16/10/2018	1.500.00	525.00	975.00	400.00	400.00							350.78		88%	49.22	Đã nộp quyết toán	
6	Đường giao thông liên xã Nam Bình di xã Thuận Hạnh	7725987	1,5 km	01/4/2019 (360 ngày)	1079/QĐ-UBND, 29/10/2018	4.500.00	1.575.00	2.925.00	700.00					150.00				87.00		12%	613.00	100% KL
7	Nhà đa năng trường THCS Bế Văn Đàn, hạng mục: Nhà đa năng.	7728589	276 m2	01/4/2019 (295 ngày)	1072/QĐ-UBND, 26/10/2018	2.100.00	735.00	1.365.00	300.00					150.00				150.00		50%	150.00	Đã QT
8	Trường THCS Nguyễn Du, hạng mục: Khối nhà chức năng và nhà bảo vệ	7728383	136 m2	28/3/2019 (150 ngày)	1046/QĐ-UBND, 22/10/2018	1.200.00	420.00	780.00	575.45					150.00				300.00		52%	275.45	Đã QT
9	Trường tiểu học Nguyễn Việt Xuân, hạng mục: Khu giáo dục thể chất, nhà bảo vệ	7728384	236 m2	28/3/2019 (120 ngày)	1050/QĐ-UBND, 22/10/2018	650.00	228.00	422.00	378.70					250.00	130.00			300.00		79%	78.70	Đã QT
10	Trường tiểu học Kim Đồng, hạng mục: Khối nhà chăn nóc 7 phòng, nhà bảo vệ, khu giáo dục thể chất, công tường rào	7728386	482 m2	3/4/2019 (350 ngày)	1074/QĐ-UBND, 26/10/2018	4.500.00	1.575.00	2.925.00	700.00					930.00	250.00			600.00	350.00	86%	100.00	Đã nộp QT
11	Nâng cấp đường từ QL14 di Boa Bu Bơ Đăk Nông xã Trường Xuân, huyện Đăk Song	7725583	2,18 km	01/4/2019 (360 ngày)	1080/QĐ-UBND, 29/10/2018	5.000.00	1.750.00	3.250.00	2.250.00					812.00	930.00	348.54		2.250.00		100%	0.00	dã nghiệm thu
12	Đường giao thông tổ dân phố 3, thị trấn Đức An, hạng mục: Nền, móng, mặt đường và hệ thống thoát nước và hệ thống ATGT.	7731560	645m	4/12/2019 (360 ngày)	1088/QĐ-UBND, 10/12/2018	4.200.00	1.575.00	2.625.00	1.500.00					146.00	812.00			812.00		54%	688.00	100%
13	Cống, tường rào trụ sở HDND&UBND thị trấn Đức An	7728382	216 m	2/4/2019 150 ngày	1025/QĐ-UBND, 16/10/2018	1.150.00	455.00	695.00	624.39					146.00				624.39		100%	0.00	Đã nộp QT
14	Huyện ủy Đăk Song, hạng mục: Nhà bảo vệ, nhà xe, cải tạo sân khấu hội trường.	7728589	148 m2		1048/QĐ-UBND, 22/10/2018	1.000.00	350.00	650.00	300.00	300.00								230.00		77%	70.00	dã nghiệm thu
15	Nhà lưu trú UBND huyện Đăk Song	7728584	3 tầng, 555m2 sân	02/4/2019 (360 ngày)	1075/QĐ-UBND, 26/10/2018	6.800.00	2.380.00	4.420.00	2.689.00	2.689.00								2.689.00		100%	0.00	100% KL

Số	Danh mục công trình	Mã dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư/QĐ phê duyệt thiết kế - dự toán		Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2019	Vốn còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2020				Đã giải ngân								Ghi chú		
					Số quyết định	Tổng mức đầu tư			Tổng	Vốn tỉnh phân cấp	Vốn huyện	Ngân sách tỉnh	NSTW	tháng 4/2020	tháng 5/2020	tháng 6/2020	tháng 7/2020	Lũy kế đến 25/8/2020	Tháng 8	Tỷ lệ giải ngân	Vốn chưa giải ngân		
16	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND&UBND xã Đăk Mol, hạng mục: Nhà làm việc 02 tầng và các hạng mục phụ trợ.	7728388	2 tầng, 710m2 sàn	450 ngày	1073/QĐ-UBND, 26/10/2018	6.500.00	5.000.00	1.500.00	200.00	200.00				4.805.74				172.50		86%	27.50	95% kl	
III	Công trình mới năm 2020					51.173.00	0.00	41.723.00	27.260.00	11.350.00	2.950.00	0.00	0.00	3.327.50	4.537.93			0.00	11.705.49	0.00	43%	15.104.51	
III.1	Nguồn đầu tư xây dựng cơ bản					38.723.00	0.00	38.723.00	15.310.00	5.350.00	0.00	0.00	0.00	3.059.69				9.205.49	0.00	60%	6.104.51		
1	Via hè QL 14 đoạn qua trung tâm huyện Đăk Song	7804481	1km, Rộng 2m	13/4/2020 210 ngày	1568/QĐ-UBND, ngày 30/10/2019	2.600.00	0.00	2.600.00	1.430.00	950.00								- 810.00		57%	620.00	5%	
2	Đường giao thông TDP3 thị trấn Đức An (phía Nam)	7803240	400m BTXM	16/3/2020 360 ngày	1569/QĐ-UBND, ngày 30/10/2019	2.400.00	0.00	2.400.00	1.430.00					726.00				385.00		27%	1.045.00	15%	
3	Nhà ở cán bộ chiến sỹ công an huyện Đăk Song	7804483	Nhà cấp III, 2 tầng	17/3/2020 270 ngày	1576/QĐ-UBND, ngày 31/10/2019	3.000.00	0.00	3.000.00	1.100.00	1.100.00				726.00				1.046.00		95%	54.00	40%	
4	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở UBND thị trấn Đức An	7792929	sửa chữa, cải tạo	2020-2021	1495/QĐ-UBND, ngày 23/10/2019	800.00	0.00	800.00	640.00					570.80				240.00	240.00	38%	400.00	65%	
5	Hạ tầng Kỹ thuật trụ sở Đảng ủy - HĐND&UBND xã Đăk Mol	7792928	cấp IV, san lấp mặt bằng	2020-2021	1561/QĐ-UBND, ngày 30/10/2019	2.000.00	0.00	2.000.00	700.00	700.00				67.00				637.80		91%	62.20	80%	
6	Trường TH Lương Thế Vinh hạng mục Nhà lớp học 6 phòng	7792923	6 phòng 2 tầng 285 m2	2020-2021	1566/QĐ-UBND, ngày 30/10/2019	3.300.00	0.00	3.300.00	1.200.00	1.200.00				105.00				643.00		54%	557.00	35%	
7	Đường giao thông Bon Riêng đi thôn 3A3 xã Đăk Mol	7804480	190 m, BTXM	24/4/2020 150 ngày	1577/QĐ-UBND, ngày 31/10/2019	873.00	0.00	873.00	310.00	310.00				130.99				130.99		42%	179.01		
8	Trường TH Võ Văn A Dinh, hạng mục Khu nhà thầy chát, sân bê tông	7792927	cấp III, 1 tầng, thô chát 220	10/4/2020 150 ngày	1567/QĐ-UBND, ngày 30/10/2019	1.000.00	0.00	1.000.00	350.00									175.00		50%	175.00	20%	
9	Trường THCS Bé Văn Đôn hạng mục Nhà chính năng 3 phòng, nhà bảo vệ, sân hàng rào	7792925	lớp học 230m2, sân 360 ngày	24/3/2020	1549/QĐ-UBND, ngày 30/10/2019	2.300.00	0.00	2.300.00	850.00	850.00								850.00		100%	0.00	64%	
10	Đường giao thông Đăk Kual 5 xã Đăk N'Drung	7803242	1 km	12/3/2020 360 ngày	1575/QĐ-UBND, ngày 31/10/2019	3.500.00	0.00	3.500.00	1.300.00					450.00				622.00		48%	678.00	70%	
11	Nhà hiệu bộ Trường THCS Lý Thường Kiệt	7792924	cấp III, 202 m2	24/3/2020 360 ngày	1570/QĐ-UBND, ngày 30/10/2019	1.550.00	0.00	1.550.00	550.00					200.00	450.00			450.00		82%	100.00	40%	
12	Trường TH Trương Vương, xã Trường Xuân, hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng,	7792926	8 phòng 2 tầng 318 m2	2020-2021	1496/QĐ-UBND, ngày 23/10/2019	4.000.00	0.00	4.000.00	1.400.00	240.00				675.70	200.00			1.400.00		100%	0.00	25%	
13	Đường giao thông từ bon Jang Plei 3 di bon Jang Plei 2 xã Trường Xuân	7804478	950 m, BTXM	9/4/2020 210 ngày	1564/QĐ-UBND, ngày 30/10/2019	4.000.00	0.00	4.000.00	1.400.00					675.70				675.70		48%	724.30	30%	
14	Đường giao thông thôn 2 xã Nam Bình (giai đoạn 2)	7803241	cấp IV; 1,km lát nhựa	12/3/2020 360 ngày	1573/QĐ-UBND, ngày 31/10/2019	3.000.00	0.00	3.000.00	1.100.00					705.00				435.00		40%	665.00	10%	
15	Nâng cấp,cải tạo đường giao thông từ QL14 vào trụ sở UBND xã Nam Bình	7804482	800m	2020-2021	1565/QĐ-UBND, ngày 30/10/2019	2.400.00	0.00	2.400.00	850.00					705.00				705.00		83%	145.00	15%	
16	Nâng cấp đường giao thông thôn Thuận Hưng - thôn Thuận Tịnh xã Thuận Hạnh	7804479	500 m	2020-2021	1574/QĐ-UBND, ngày 31/10/2019	2.000.00	0.00	2.000.00	700.00					1.478.24						0%	700.00		
III.2	Nguồn vốn sự nghiệp					12.450.00	0.00	3.000.00	11.950.00	6.000.00	2.950.00	0.00	0.00	1.478.24	1.478.24			2.500.00	0.00	21%	9.000.00		
1	Sửa chữa cải tạo Huyện ủy huyện Đăk Song			2020-2020	1800/QĐ-UBND, ngày 20/12/2019	3.000.00	0.00	3.000.00	2.500.00		2.500.00			0.00	1.478.24			2.500.00		100%	0.00	100%	
2	Cải tạo, sửa chữa trụ sở HDND&UBND huyện Đăk Song, hạng mục: Nhà làm việc 3 tầng, nhà công vụ				715/QĐ-UBND ngày 30/6/2020	3.450.00			3.450.00	3.000.00	450.00									0%	3.000.00		
3	Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông từ trung tâm xã Thuận Hạnh di dời 765 huyện Đăk Song				Số 891/QĐ-UBND ngày 16/7/2020	3.000.00			3.000.00	3.000.00										0%	3.000.00		
Phòng Kinh tế và Hạ tầng						3.000.00			3.000.00	3.000.00												3.000.00	

Số	Danh mục công trình	Mã dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư/ QĐ phê duyệt thiết kế - dự toán		Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2019	Vốn còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2020				Đã giải ngân								Ghi chú	
					Số quyết định	Tổng mức đầu tư			Tổng	Vốn tĩnh phân cấp	Vốn huyện	Ngân sách tỉnh	NSTW	tháng 4/2020	tháng 5/2020	tháng 6/2020	tháng 7/2020	Lũy kế đến 25/8/2020	Tháng 8	Tỷ lệ giải ngân	Vốn chưa giải ngân	
1	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường giao thông từ thị trấn Đăk An đi xã Đăk N'Drung (giai đoạn 2)					3.000.00			3.000.00	3.000.00										0%	3.000.00	
IV	Công trình chuẩn bị đầu tư					0.00			300.00	300.00	0.00	0.00	0.00		0.00				0.00	0.00	0%	300.00
1	Quảng trường trung tâm huyện Đăk Song	2,2 ha	2020-2021			15.000.00	0.00		300.00	300.00				2.226.92								300.00
B	Ngân sách cấp tỉnh quản lý					273.538.00	77.850.00	123.483.00	51.450.00	0.00	0.00	10.450.00	41.000.00	0.00	2.584.25				30.784.64	0.00	60%	20.665.36
1	Ngân sách tỉnh giao trực tiếp					98.705.00	12.500.00	14.000.00	10.450.00	0.00	0.00	10.450.00	0.00	0.00	201.16				3.584.18	0.00	34%	6.865.82
I	Dổi ứng NSTW, các công trình đã quyết toán trước 31/12/2015					72.205.00	0.00	0.00	1.950.00	0.00	0.00	1.950.00	0.00		0.00			117.10	0.00	6%	1.832.90	
1.1	Công trình thủy lợi Đăk Lép xã Đăk N'Drung (thuộc cụm công trình thủy lợi Đăk Rláp- Đăk Song)	7095125		2009-2010	116/QĐ-SKH 10/8/2006; 69/QĐ-SKH 17/10/2011	8.361.00			136.00			136.00									136.00	
1.2	Công trình thủy lợi Đăk Nhài xã Trường Xuân (thuộc cụm công trình thủy lợi Đăk Rláp- Đăk Song)	7071530		2009-2010	51/QĐ-SKH, 12/4/2006; 84/QĐ-SKH 07/7/2008	11.352.00			134.00			134.00									134.00	
1.3	Công trình thủy lợi Đăk Kuâl xã Đăk N'Drung (thuộc cụm công trình thủy lợi Đăk Rláp- Đăk Song)	7095842		2010-2012	1491/QĐ-UBND 01/12/2006; 720/QĐ-UBND 15/5/2009	18.722.00			312.00			312.00						102.00			210.00	
1.4	Công trình hồ chứa nước Thuận Tân xã Thuận Hạnh huyện Đăk Song	7096819		2007-2008	1436/QĐ-UBND 20/10/2009	11.641.00			134.00			134.00									134.00	
1.5	Công trình thủy lợi Đăk Cai xã Trường Xuân	7096812		2010-2011	828/QĐ-UBND 19/8/2008; 400/QĐ-UBND 18/5/2010	7.725.00			159.00			159.00						15.10			143.90	
1.6	Công trình thủy lợi Đăk Toa xã Thuận Hạnh (thuộc cụm công trình thủy lợi Đăk Rláp- Đăk Song)	7095136		2007-2008	1413/QĐ-UBND 3/10/2005; 880/QĐ-UBND 19/9/2006	12.002.00			728.00			728.00									728.00	
1.7	Nâng cấp sửa chữa công trình thủy lợi Đăk Mruong xã Thuận Hạnh	7116823		2005-2006	823/QĐ-UBND 30/8/2006	2.402.00			347.00			347.00		0.00								347.00
2	Công trình chuyển tiếp năm 2020					26.500.00	12.500.00	14.000.00	8.500.00	0.00	0.00	8.500.00	0.00	201.16				3.467.08	0.00	41%	5.032.92	
2.1	Đường giao thông liên xã Thuận Hà- Đăk N'drung	7660870	3,5 km	01/6/2018	2569/QĐ-UBND, 31/10/2017	8.500.00	6.500.00	2.000.00	1.000.00			1.000.00		201.16				721.16			278.84	96% KL,
2.2	Đường giao thông liên xã Nam Bình - Thuận Hạnh	7727649	5,7 km	3/6/2019	1724/QĐ-UBND, ngày 31/10/2018	18.000.00	6.000.00	12.000.00	7.500.00			7.500.00		2.226.92				2.745.92			4.754.08	60% kl
II	Ngân sách Trung ương					174.833.00	65.350.00	109.483.00	41.000.00	0.00	0.00	0.00	41.000.00	893.00	2.383.09			27.200.46	0.00	66%	13.799.54	
I	Chương trình phát triển KT-XH vùng					93.833.00	16.550.00	77.283.00	21.000.00	0.00	0.00	0.00	21.000.00	0.00	893.00			21.000.00	0.00	100%	0.00	
a	Công trình hoàn thành trước 31/12/2019					0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	893.00	0.00			0.00	0.00	0%	0.00	
b	Công trình chuyển tiếp năm 2020					93.833.00	16.550.00	77.283.00	21.000.00	0.00	0.00	0.00	21.000.00	893.00	893.00			21.000.00	0.00	1.00	0.00	
1	Đường vành đai phía Đông huyện Đăk Song	7542809	9,8 km	2019-2023	1749/QĐ-UBND, 31/10/2017	93.833.00	16.550.00	77.283.00	21.000.00				21.000.00	1.333.92	893.00			21.000.00		100.00%	0.00	7%
2	Chương trình bảo vệ quốc phòng an ninh					81.000.00	48.800.00	32.200.00	20.000.00	0.00	0.00	0.00	20.000.00	0.00	1.490.09			6.200.46	0.00	31%	13.799.54	
a	Công trình hoàn thành trước 31/12/2019					0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	1.333.92	0.00			0.00	0.00	0%	0.00	
b	Công trình chuyển tiếp năm 2020					81.000.00	48.800.00	32.200.00	20.000.00	0.00	0.00	0.00	20.000.00	1.333.92	1.490.09			6.200.46	0.00	31%	13.799.54	
1	Đường giao thông từ Bồn biển phòng 765 di thôn Thuận Nghĩa, xã Thuận Hạnh	7542807	17,2 km	2016-2020	458/QĐ-UBND, 25/3/2016	81.000.00	48.800.00	32.200.00	20.000.00				20.000.00	1.490.09				6.200.46			13.799.54	80% KL
C	Vốn phản bội Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2020 (35 công trình)					17.792			17.792.31					17.792				2.191.00			12%	
	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (28 công trình)					15.998			15.998.31					15.998				2.191.00	634.00	14%		
1	Xã Thuận Hà (18 công trình)					13.246			13.246.00					13.246				1.557.00	2.191.00		17%	
1	Đường giao thông thôn 5 (trục 2)					982			982.00					982								
2	Đường giao thông thôn 2 (từ nhà ông Quý đến nhà ông Hung)					1.270			1.270.00					1.270								
3	Đường giao thông thôn 2 (từ nhà ông Lai đến nhà ông Hòa)					289			289.00					289								
4	Đường giao thông thôn 2 (trục 2)					577			577.00					577								

Số	Danh mục công trình	Mã dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư/ QĐ phê duyệt thiết kế - dự toán		Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2019	Vốn còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2020				Đã giải ngân								Ghi chú
					Số quyết định	Tổng mức đầu tư			Tổng	Vốn tinh phần cấp	Vốn huyện	Ngân sách tỉnh	NSTW	tháng 4/2020	tháng 5/2020	tháng 6/2020	tháng 7/2020	Lũy kế đến 25/8/2020	Tháng 8	Tỷ lệ giải ngân	Vốn chưa giải ngân
5	Đường giao thông thôn 2 (trục 1 từ nhà ông Nguyễn Văn Ngà đến nhà ông Nguyễn Văn Dũng)					1.154			1.154.00												
6	Đường giao thông thôn 2 di thôn 5					490			490.00									490	490.00		
7	Đường giao thông thôn 5					577			577.00									577			
8	Đường giao thông Bản Đầm Giò (đoạn từ nhà ông Lý Đào Pháu)					317			317.00									317	317.00	317.00	
9	Đường giao thông Bản Đầm Giò (từ nhà ông Thành di Trường Mẫu giáo Hoa Ban)					317			317.00								317		317.00	317.00	
10	Đường giao thông Thôn 7 (Đập Đák Tô)					202			202.00								202		202.00	202.00	
11	Đường giao thông thôn 3 (đoạn nhà ông Tô Định Tấp)					865			865.00								865		865.00	865.00	
12	Nhà Văn hóa xã					1.287			1.287.00								1.287				
13	Đền bù GPMB					557			557.00								557				
14	Hội trường Bản Đầm Giò					474			474.00								474				
15	Khu Vui chơi giải trí					388			388.00								388				
16	Xây mới 4 phòng học trường TH&THCS Bé Văn Đàn (phân hiệu I)					2.000			2.000.00								2.000				
17	Sửa chữa 10 phòng học, công trường rào trường TH&THCS Bé Văn Đàn (phân hiệu I)					1.058			1.058.00								1.058				
18	Xây mới 1 phòng học trường TH&THCS Bé Văn Đàn (phân hiệu II)					442			442.00								442				
<b>II Xã Trường Xuân (2 công trình)</b>						581			581.00								581				
1	Đường giao thông thôn Bon Jang Play 3 (đoạn nhà ông Hiển đến thôn 1)					331			331.00								331				
2	Nâng cấp hệ thống loa dài					250			250.00								250				
<b>III Xã Đák Hòn (3 công trình)</b>						845			845.00								845				
1	Đường giao thông thôn Rồng Lạnh (Trục 2)					435			435.00								435				
2	Nâng cấp nhà văn hóa thôn Rồng Lạnh					160			160.00								160				
3	Nâng cấp hệ thống loa dài					250			250.00								250				
<b>IV Xã Đák Môi (2 công trình)</b>						555			555.00								555				
1	Đường giao thông thôn E29 (TT xã Đák Môi di các thôn E29 )					305			305.00								305				
2	Nâng cấp hệ thống loa dài					250			250.00								250				
<b>V Xã Nâm N'Jang (1 công trình)</b>						131			131.00								131				
1	Đường giao thông thôn 3					131			131.00								131				
<b>VI Xã Đák N'Drung (2 công trình)</b>						640			640.00								640				
1	Hội trường thôn Đák Kual 5					390			390.00								390				
2	Nâng cấp hệ thống loa dài					250			250.00								250				
Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 2020 (7 công trình)						1.794			1.794.00								1.794				
<b>I Xã Thuần Hạnh (1 công trình)</b>						500			500.00								500				
Đường giao thông liên thôn Thuần Bắc di thôn Thuần Trung						500			500.00								500				
<b>II Xã Thuần Hà (2 công trình)</b>						500			500.00								500				
1	Nâng cấp hệ thống loa dài					250			250.00								250				
2	Môi trường					250			250.00								250				
<b>III Xã Trường Xuân (3 công trình)</b>						522			522.00								522				
1	Đường giao thông nông thôn nội vùng Bon Bu Päh, xã Trường Xuân (từ cầu dốc voi đến nhà ông Nguyễn Dinh Việt)					174			174.00								174				
2	Đường giao thông nông thôn nội vùng Bon Dinh Plei, xã Trường Xuân (từ nhà ông Y Lương đến nhà ông Đào Văn Trung)					174			174.00								174				
3	Đường giao thông nội vùng Bon N'Jang Ba, xã Trường Xuân (từ ngã ba Sơn Kỳ đến nhà ông Hoàng Văn Mach)					174			174.00								174				
<b>IV Xã Đák N'Drung (1 công trình)</b>						174			174.00								174				
1	Đường giao thông nông thôn Bon Bu N'Drung (từ đầu đường chính đến nhà ông Điều N'Gról)					174			174.00								174				
<b>V Vốn còn chưa phân bổ</b>						98			98.00								98				

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐĂK SONG

Số: /BC - UBND

Dự thảo họp giao  
ban tháng 9/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đăk Song, ngày tháng năm 2020

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 8 và triển khai

### nhiệm vụ tháng 9 năm 2020

(Số thực hiện đến ngày 24/8/2020)

#### I. Bối cảnh tình hình

Nhiệm vụ tài chính- ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2020 được thực hiện trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước mặc dù có dấu hiệu phục hồi song vẫn tiềm ẩn nhiều khó khăn. Trong bối cảnh đó, thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tài chính, Sở Tài chính đã tập trung triển khai các giải pháp về tài chính- NSNN; thống nhất trong ý chí và hành động, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành nhằm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ tài chính- NSNN năm 2019. Trong 8 tháng đầu năm 2020 đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận.

#### II. Tình hình triển khai chính sách trung ương, thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND và UBND huyện

Dự toán thu – chi NSNN 8 tháng đầu năm 2020 được cán bộ và nhân dân huyện triển khai thực hiện trong điều kiện phát triển KTXH của huyện nói riêng và của tỉnh nói chung có nhiều khó khăn, tình hình SXKD các Doanh nghiệp trên địa bàn không thuận lợi do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Tuy nhiên với tình hình an ninh chính trị trên địa bàn ổn định bên cạnh đó được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND-UBND tỉnh, các Sở, ban ngành. Huyện ủy và sự giám sát của HĐND huyện, sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ và nhân dân trên địa bàn, tình hình thực hiện nhiệm vụ thu – chi NSNN trong 8 tháng đầu năm 2020 đã đạt được nhiều kết quả khả quan.

#### III. Kết quả phát triển ngành, lĩnh vực ước thực hiện đến ngày 24/8/2020.

##### 1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển:

###### a. Phần thu:

Thực hiện Quyết định số 1989/QĐ-UBND, ngày 11/12/2019 của UBND tỉnh Đăk Nông; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 26/12/2019 của HĐND huyện và Quyết định số 1887/QĐ-UBND, ngày 26/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song về giao dự toán Thu – Chi NSNN năm 2020.

Tính đến ngày 24/8/2020 tổng thu ngân sách huyện đạt: 5.745 triệu đồng, lũy kế 72.241 triệu đồng, đạt 59% so với Nghị quyết HĐND huyện giao, và đạt 64% so với dự toán tỉnh giao.

Trong đó:

- Thu từ kinh tế quốc doanh thực hiện: 1.254 triệu đồng, đạt 14% kế hoạch huyện giao.

- Thu từ có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện: 21.413 triệu đồng, đạt 680% kế hoạch huyện giao.

- Thu từ khu vực công thương nghiệp – Ngoài Quốc doanh thực hiện: 18.905 triệu đồng, đạt 58% kế hoạch huyện giao.

- Thu thuế thu nhập cá nhân thực hiện: 8.596 triệu đồng, đạt 74% kế hoạch huyện giao.

- Thu lệ phí trước bạ thực hiện: 5.022 triệu đồng, đạt 40% kế hoạch huyện giao.

- Thu phí, lệ phí thực hiện: 2.619 triệu đồng, đạt 80% kế hoạch huyện giao.

- Các khoản thu về nhà, đất và khoáng sản thực hiện: 12.005 triệu đồng, đạt 27% kế hoạch huyện giao.

Trong đó: *Thu tiền sử dụng đất thực hiện 10.421 triệu đồng, đạt 27% kế hoạch huyện giao.*

- Thu khác Ngân sách thực hiện: 2.427 triệu đồng, đạt 40% kế hoạch huyện giao.

### b. Phần chi:

Tổng số chi Ngân sách thực hiện đến ngày 24/8/2020 đạt: 24.434 triệu đồng, lũy kế: 272.330 triệu đồng đạt 71% so với dự toán huyện và HĐND huyện giao,

Trong đó:

1.1. Chi ngân sách huyện là: 228.537 triệu đồng (đạt 71% so với KH huyện giao):

- Chi Thường xuyên NS huyện là: 141.576 triệu đồng (đạt 56% so với KH huyện giao).

- Chi đầu tư NS huyện quản lý: 41.700 triệu đồng (đạt 87% so với KH huyện giao).

1.2. Chi Ngân sách xã là: 43.793 triệu đồng (đạt 69% so với KH huyện giao).

### 2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trên, công tác quản lý tài chính NS cũng còn tồn tại một số hạn chế khó khăn đó là:

- Một số khoản thu còn thấp, các khoản thu biện pháp tài chính theo quy định chưa được chú trọng đúng mức; thu tiền bán đấu giá đất còn chậm do thực hiện sắp xếp theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19; thu tiền sử dụng đất thấp do ảnh hưởng giá đất giai đoạn 2020-2025.

- Việc quản lý sử dụng ngân sách nhà nước ở một số xã, thị trấn chưa được chủ động, còn mang tính trông chờ vào ngân sách cấp trên, quản lý chi phí ở một số đơn vị chưa chặt chẽ.

- Công tác triển khai XDCB, công trình xây dựng mới còn chậm tuy nhiên giải ngân xây dựng cơ bản đạt tiến độ đề ra, thanh quyết toán vốn đầu tư xây dựng

hoàn thành còn chậm và chưa dứt điểm. Công tác giải ngân vốn chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm do một số đơn vị đang hoàn thiện hồ sơ

#### **IV. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm tháng 9 năm 2020**

- Rà soát các nguồn ngân sách, vốn đầu tư giải ngân chậm, không đạt tiến độ để kịp thời điều chỉnh bổ sung.

- Chỉ đạo Chi cục Thuế huyện Đăk Song đôn đốc thu thuế, phí, lệ phí; xử lý nợ đọng thuế để nộp ngân sách, chỉ đạo hoàn thiện các thủ tục bán đấu giá đất theo quy định.

- Tăng cường chỉ đạo các đơn vị được giao làm chủ đầu tư xây dựng các công trình triển khai xây dựng, giải ngân theo kế hoạch và thanh quyết toán vốn dứt điểm, đúng tiến độ.

- Giải ngân và quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản các công trình theo quy định.

Trên đây là một số công tác thực hiện trong tháng 8, và nhiệm vụ tháng 9 năm 2020 của UBND huyện Đăk Song./.

*Nơi nhận:*

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LưuVT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

BÁO CÁO THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020  
KỲ BÁO CÁO THÁNG 8 NĂM 2020

DVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán giao 2020		Thực hiện trong tháng 8/2020 (thực hiện tối 24/8/2020)						Lũy kế từ đầu năm 2020						So sánh HĐND tỉnh giao	So sánh HĐND huyện giao							
		Tỉnh giao	HĐND giao	Tổng số	Chia ra						Tổng số	Chia ra												
					NSTW	NSDP	NS cấp tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã	NST W		NSDP	NS cấp tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã	3	4	5	6	7	8			
A	B	1	2																					
A	THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	113.000	122.300	5.745	404	5.341	2.482	2.587	357	72.241	2.305	69.936	27.278	36.576	6.082	64%	59%							
I	Thu nội địa	113.000	122.300	5.745	404	5.341	2.482	2.587	357	72.241	2.305	69.936	27.278	36.576	6.082	64%	59%							
1	Thu từ kinh tế quốc doanh	9.160	9.160	200	0	200	177	20	3	1.254	0	1.254	735	442	77	14%	14%							
2	Thu từ DN có vốn ĐTNN	3.150	3.150	4	0	4	2	2	0	21.413	0	21.413	10.706	8.567	2.140	680%	680%							
3	Thu từ khu vực ngoài quốc doanh	32.550	32.550	2.833		2.833	1.834	870	129	18.905	0	18.905	11.046	6.892	967	58%	58%							
4	Thuế thu nhập cá nhân	11.680	11.680	1.146		1.146	344	802		8.596		8.596	2.579	6.017		74%	74%							
5	Lệ phí trước bạ	12.600	12.600	516		516		297	219	5.022		5.022		3.406	1.616	40%	40%							
6	Thu phí, lệ phí	3.270	3.270	322	284	38	21	14	3	2.619	724	1.895	414	325	1.156	80%	80%							
7	Các khoản thu về nhà, đất và khoáng sản	34.490	43.790	486	0	486	82	486	3	12.005	197	11.808	1.365	10.421	22	35%	27%							
	Thu tiền sử dụng đất	30.000	39.300	486		486		486		10.421	0	10.421		10.421		35%	27%							
8	Thu khác ngân sách	6.100	6.100	238	120	118	22	96		2.427	1.384	1.043	433	506	104	40%	40%							
B	THU CHUYÊN GIAO NGÂN SÁCH			27.135	0	27.135	0	22.700	4.435	285.762	0	285.762	0	247.691	38.071									
1	Thu bù sung từ ngân sách cấp trên			27.135	0	27.135	0	22.700	4.435	285.762	0	285.762	0	247.691	38.071									
	- Bù sung cân đối			23.935	0	23.935		21.000	2.935	203.611		203.611		183.000	20.611									
	- Bù sung có mục tiêu			3.200		3.200		1.700	1.500	82.151		82.151		64.691	17.460									
D	THU CHUYÊN NGUỒN									17.464		17.464		15.230	2.234									
	TỔNG SỐ (A đến D):	113.000	122.300	32.880	404	32.476	2.482	25.287	4.792	375.467	2.305	373.162	27.278	299.497	46.387									

BÁO CÁO CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020  
KỲ BÁO CÁO THÁNG 8 NĂM 2020

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung chi	HĐND giao			Thực hiện trong tháng 8/2020 (thực hiện đến hết ngày 24/8/2020)			Lũy kế từ đầu năm 2020			So sánh tỷ lệ %			
		Tổng	NS huyện	NS xã	Tổng	Chi NS cấp huyện	Chi NS xã	Tổng	Chi NS cấp huyện	Chi NS xã	Tổng	NS huyện	NS xã	
A	B			2	4	5	6	4	5	6				
	Tổng cộng (Từ A tới F)	384.800	321.450	63.350	24.434	21.441	2.993	272.330	228.537	43.793	71	71	69	
A	Chi cân đối	384.800	321.450	63.350	20.164	17.007	3.157	221.741	183.276	38.465	58	57	61	
1	Chi đầu tư phát triển	54.231	47.791	6.440	2.461	2.461		41.700	41.700		77	87		
2	Chi Chương trình Mục tiêu quốc gia	14.739	14.739											
2	Chi thường xuyên	308.651	252.420	56.231	17.644	14.546	3.157	180.041	141.576	38.465	58	56	68	
	Trong đó													
2.1	Chi quốc phòng, an ninh	5.554	2.824	2.730	100	100		8.284	2.573	5.711	149	91	209	
2.2	Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	171.077	170.717	360	13.028	12.323	705	97.836	97.836		57	57		
2.5	Chi văn hoá thông tin	2.744	2.429	315	62	62		1.326	1.275	51	48	52	16	
2.6	Chi phát thanh, truyền hình	1.986	1.833	153	115	115		1.038	1.005	33	52	55	22	
2.7	Chi thể dục thể thao	679	409	270	19	19		410	231	179	60	56	66	
2.8	Chi đảm bảo xã hội	7.565	7.195	370	639	609	30	8.199	8.090	109	108	112	29	
2.9	Chi Sư nghiệp kinh tế	21.258	20.828	430	179	179		5.715	5.582	133	27	27	31	
2.10	Chi sự nghiệp môi trường	1.810	1.525	285	5	5		137	137		8	9		
2.11	Chi Quản lý hành chính	85.799	35.566	50.233	3.493	1.071	2.422	50.127	22.889	27.238	58	64	54	
2.13	Chi khác ngân sách	1.400	1.400			4	63		6.969	1.958	5.011	498	140	
C	Chi bổ sung ngân sách cấp dưới				4.434	4.434		38.071	38.071					
D	Tạm chi				-164		-164	12.518	7.190	5.328				

## **THỰC HIỆN THU CHI NGÂN SÁCH XÃ**

### **Tháng 8 năm 2020**

### (Đơn vị tính: Tỷ đồng)

Đăk Song, ngày 20 tháng 8 năm 2020

## BÁO CÁO

### Kết quả theo dõi, đôn đốc thực hiện Kết luận thanh tra, Quyết định giải quyết khiếu nại, Kết luận giải quyết tố cáo tháng 8/2020

Thực hiện Công văn số 451/UBND – NC, ngày 29/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông Về việc đôn đốc báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo. Qua kiểm tra, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

##### 1. Số kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo đã ban hành.

Trong tháng 8/2020, các cơ quan, đơn vị không ban hành kết luận thanh tra; quyết định giải quyết khiếu nại; kết luận giải quyết tố cáo.

##### 2. Việc theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo.

Trong kỳ báo cáo, các kết luận thanh tra được theo dõi theo quy định tại Thông tư số 01/2013/TT-TTCP, ngày 23/01/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định về hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra và Nghị định 33/2015/NĐ-CP, ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

- Đối với Quyết định số 1312/QĐ-UBND, ngày 10/8/2017 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Ngọ: UBND huyện đã có tờ trình số 142/TTr-UBND, ngày 04/10/2019 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh để xác định giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường cho ông Phạm Văn Ngọ. Tuy nhiên, Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh yêu cầu bổ sung “Bản đồ trích đo địa chính khu đất”. Hiện nay UBND huyện đang hoàn thiện hồ sơ trích đo địa chính đối với diện tích 270.4m<sup>2</sup> để trình Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh thẩm định.

- Ngày 20/8/2020, UBND huyện ban hành Công văn số 3814/UBND-TTr V/v đôn đốc, hướng dẫn thực hiện công tác thanh tra, PCTN và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong 6 tháng cuối năm 2020.



- Ngày 21/8/2020, UBND huyện ban hành Công văn số 3844/UBND-TTr V/v thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về rà soát các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2019.

### **3. Kiểm tra, báo cáo việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo.**

Trong tháng, công tác kiểm tra, báo cáo việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo được thực hiện theo quy định.

## **II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

Nhìn chung các cơ quan, đơn vị đã thực hiện việc theo dõi, đôn đốc đúng theo quy định tại Thông tư số 01/2013/TT-TTCP, ngày 23/01/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định về hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra và Nghị định 33/2015/NĐ-CP, ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

Trên đây là báo cáo kết quả theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo, UBND huyện Đăk Song kính trình UBND tỉnh Đăk Nông xem xét, chỉ đạo./.

*Noi nhận:*

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- CT, PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu VP.

**Q. CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Phò**

## BÁO CÁO

### Kết quả tổng hợp, theo dõi các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện giao trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2020

Thực hiện chức năng tham mưu tổng hợp, văn phòng HĐND&UBND huyện tổng hợp các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện giao cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm, cụ thể như sau:

#### **I. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2020:**

1. Tổng số nhiệm vụ giao các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn Đức An trong tháng 8/2020 (tính đến ngày 21/8/2020) gồm 342 nhiệm vụ: đã thực hiện (đúng hạn) 220 nhiệm vụ, đang thực hiện 110 nhiệm vụ, quá hạn 12 nhiệm vụ (*đã hoàn thành: 12 n/vụ*), (*lũy kế từ ngày 01/01/2020 đến 21/8/2020 là 3.741 nhiệm vụ: đã thực hiện 3.243 nhiệm vụ, đang thực hiện 319 nhiệm vụ, quá hạn 179 nhiệm vụ (đã hoàn thành: 177 n/vụ, chưa hoàn thành: 02 n/v)*) (*cụ thể có bảng thống kê văn bản kèm theo*).

2. Kết quả đạt được: Nhìn chung, các phòng ban, đơn vị đã triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, các Phó Chủ tịch UBND huyện. Công tác tự kiểm tra, rà soát các văn bản chỉ đạo của UBND huyện được thực hiện hàng tuần, hàng tháng, không để tồn đọng công việc được giao.

3. Tồn tại, hạn chế: một số văn bản giao nhiệm vụ, trong quá trình thực hiện phải phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, nên tiến độ thực hiện chậm so với quy định. Ngoài ra, một số văn bản giao nhiệm vụ, nhưng là để áp dụng thực hiện, nên các phòng ban, đơn vị không báo cáo bằng văn bản.

4. Tự đánh giá về mức độ hoàn thành trong việc triển khai thực hiện: hoàn thành tốt các văn bản chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, các Phó Chủ tịch UBND huyện.

#### **II. Đề xuất, kiến nghị**

Đối với văn bản giao nhiệm vụ có thời hạn cụ thể, kính đề nghị UBND huyện xem xét, chỉ đạo các đơn vị cần tập trung thực hiện đạt kết quả, đúng tiến độ,

Trên đây là báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện./.

**Nơi nhận:**

- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VP.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Huỳnh Tân Tuấn**

Ký bởi: Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân  
Email:  
hdub.daksong@daknong.gov.vn  
Cơ quan: Tỉnh Đăk Nông  
Thời gian ký: 24/8/2020 4:02:36 PM

## BÁO CÁO TỔNG HỢP CÁC VĂN BẢN QUÁ HẠN

Văn bản quá hạn xử lý

2

Đăk Song, Ngày 26 tháng 08 năm 2020

Số	Ký hiệu văn bản thực hiện	Nơi gửi đến	Tháng VB đến	Nội dung trích yếu	Ký hiệu văn bản chỉ đạo của UBND huyện	Cá nhân, cơ quan, tổ chức thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện	Ghi chú	VB Tuần
1	190/BC-UBND, ngày 14/7/2020	UBND xã Trường Xuân		V/v Tham mưu xử lý việc tự ý trồng rừng trên diện tích đất rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14	3206/UBND-VP, ngày 16/7/2020	Hạt kiểm lâm huyện	30/7/2020		Quá hạn	VB tuần 30
2	390/QLDA-TH, ngày 13/7/2020; 1440/BQLDA, ngày 04/8/2020	Ban QLDA bảo trì đường bộ - Sở Giao thông vận tải		V/v đôn đốc hoàn thành dứt điểm công tác giải phóng mặt bằng, rà phá bom mìn cầu/công thuộc dự án thành phần 4 - dự án LRAMP (lần 02)	số 3291/UBND-VP, ngày 22/7/2020; 3564/UBND-VP, ngày 06/8/2020	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	15/8/2020		Quá hạn	VB tuần 30

UBND HUYỆN ĐĂK SONG  
PHÒNG TÀI NGUYÊN & MT  
Số: 80 BC-TNMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Đăk Song, ngày 25 tháng 8 năm 2020

## BÁO CÁO

### Về tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến hết ngày 25/8/2020

Căn cứ Luật đất đai được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ – CP, ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật đất đai;

Căn cứ quyết định số 02/QĐ-UBND, ngày 06/01/2020 của UBND huyện Đăk Song về việc giao chỉ tiêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân năm 2020;

Phòng Tài nguyên và Môi trường báo cáo tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến ngày 25/8/2020 như sau:

#### 1. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tham mưu cho UBND huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 489 hộ gia đình với tổng diện tích là 305,44 ha đất trong đó có 1,98 ha đất ở; 303,46 ha đất nông nghiệp đạt 61,1 % so với Kế hoạch đề ra. (có bảng chi tiết kèm theo).

#### 2. Về việc thực hiện kế hoạch 437.

Đã tham mưu cho UBND huyện cấp 34 hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích là 19,69 ha nâng tổng số diện tích cấp trước và sau kế hoạch, diện tích không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là (3156,72/3848,2) đạt 82,03 % so với kế hoạch. (có bảng chi tiết kèm theo).

#### 3. Đánh giá tình hình thực hiện.

##### 3.1. Những mặt tích cực đã đạt được

Nhìn chung việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai trong tháng thì phần lớn hồ sơ nhận và trả đúng thời hạn. Việc xử lý hồ sơ nhanh gọn và chính xác.

##### 3.2.Những mặt còn hạn chế:

Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân cơ bản đảm bảo tiến độ theo chỉ tiêu, kế hoạch đề ra, tuy nhiên một số xã cấp được ít so với kế hoạch như: Xã Thuận Hà, xã Thuận Hạnh, xã Trường Xuân, xã Đăk N'Drung.

Việc thực hiện theo kế hoạch 437 còn chậm, chưa tập trung trong việc đăng ký, xét duyệt cấp đất theo Kế hoạch 437.

### 3.3. Phương hướng khắc phục:

- Đẩy nhanh tiến độ thẩm tra đối với những hồ sơ đã được các xã, thị trấn trình lên Phòng Tài nguyên và Môi trường.
  - Đề nghị các xã, thị trấn Đức An đẩy nhanh tiến độ cấp GCNQSĐĐ theo Kế hoạch 437.
  - Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND huyện tiếp tục đôn đốc UBND các xã, thị trấn Đức An trong việc tổ chức kê khai đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

#### **4. Phương hướng thực hiện nhiệm vụ tháng 9.**

- Tham mưu UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Kế hoạch đã đề ra.
    - Tiếp tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Kế hoạch 437.
    - Tiếp tục thực hiện công tác truy thu tiền sử dụng đất và tiền lệ phí trước bạ.
    - Tiếp tục chỉ đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký triển khai công tác đăng ký thuế chấp, xóa thuế chấp quyền sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất.
    - Thực hiện các công tác khác do UBND huyện phân công.

### *Nơi nhận:*

- UBND huyện;
  - Lãnh TNMT;

KT.TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



**Bảng tổng hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến ngày 25 tháng 8 năm 2020**

Kèm theo báo cáo số:...80..../BC-TNMT, ngày 25 tháng 8 năm 2020 của phòng Tài nguyên và Môi trường

STT	Tên xã, thị trấn	Diện tích cấp được trong tháng 8	Lũy kế đến nay (ha)	Chỉ tiêu năm 2020 (ha)	Đạt tỷ lệ theo chỉ tiêu (%)
1	Thị trấn Đức An	0,32	12,46	10	124,6
2	Xã Nam Bình	11,72	39,21	50	78,4
3	Xã Thuận Hạnh	14,9	48,97	100	49,0
4	Xã Thuận Hà	17,64	31,5	100	31,5
5	Xã Nâm N'Jang	18,26	31,44	50	62,9
6	Xã Đăk Môl	5,73	17,98	10	179,8
7	Xã Đăk Hòa	15,89	49,87	50	99,7
8	Xã Trường Xuân	27,18	47,13	80	58,9
9	Xã Đăk N'Drung	3,33	26,88	50	53,8
<b>Tổng</b>		<b>114,97</b>	<b>305,44</b>	<b>500</b>	<b>61,1</b>

**BẢNG TỔNG HỢP TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 437/KH - UBND CỦA UBND TỈNH ĐẮK NÔNG**

(Kèm theo Báo cáo số 00/BC - TNMT, ngày 25 tháng 8 năm 2020 của phòng Tài nguyên và Môi trường )

Đơn vị tính (ha).

STT	Tên đơn vị	Diện tích theo KH 437 ( ha )	Tổng diện tích các xã, thị trấn sau khi rà soát thực tế. ( ha )	Trong đó		Diện tích chưa kê khai ( ha )	Tổng diện tích đã ban hành quyết định cấp GCN ( ha )	Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2016 đến 30/12/2016 ( ha )	Trong đó		Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2019 ( ha )	Diện tích đã cấp GNN từ ngày 01/1/2020 đến nay ( ha )	Diện tích cấp trước khi Kế hoạch được xét duyệt ( ha )	Diện tích không đủ điều kiện cấp GCN QSD đất ( ha )	Đạt tỷ lệ %		
				Diện tích không phải kê khai. ( Đất thuỷ nông suối, đường giao thông, hành lang lề đường )	Diện tích sau khi rà soát cần cấp GCN ( ha )				Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2017 đến 30/12/2017 ( ha )	Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2018 đến 30/12/2018 ( ha )							
(A)	(B)	1	2 = 3 + 4	3	4	5	6	7 = 8+ 9 + 10+11 +12	8	9	10	11	12	13	14	15	15=((7+15)*100)/4
1	Xã Đăk Mol	268,45	268,45	53,01	215,44	10,93	0	204,51	19,41	97,14	74,3	12,93	0,73	0	0	0	94,92
2	Xã Đăk Hòa	223	223	0	223	5,5	0	217,48	171,59	24,38	18,11	0	0	3,4	0	5,52	100
3	Xã Nam Bình	532,47	545,47	120,47	425	27,43	119,77	280,02	51,21	124,28	37,59	10,25	0,39	56,3	0	15,8	69,6
4	Xã Thuận Hạnh	391,25	391,25	55,34	335,91	26,02	86,99	224,8	45,68	99,71	28,75	2,66	1,76	46,24	0	26,27	74,74
5	Xã Thuận Hà	710,6	495	101	394	157,03	11,27	242,38	57,4	49,41	32,35	44,85	2,18	56,19	0	56,3	75,08
6	Xã Nâm N'Jang	1271,17	936,11	120	816,11	325,79	24,72	483,66	126,5	92,96	90,47	46,29	4,66	122,78	0	0	59,26
7	Xã Đăk N'Drung	512,49	512,49	45,02	467,47	8,62	34,25	433,94	139,3	76,34	85,70	7,50	6,30	118,8	0	18,46	96,77
8	Xã Trường Xuân	1190,1	932,9	67,32	865,58	104,38	0	776,58	22,09	46,31	48,13	43,2	1,85	615	0	108,33	100
9	Thị Trấn Đức An	281,12	148,92	43,23	105,69	71,02	0	38,75	7,48	11,12	14,69	3,64	1,82	0	0	23,92	59,29
10	Tổng toàn huyện	5380,65	4453,59	605,39	3848,2	736,72	277	2902,12	640,66	621,65	430,09	171,32	19,69	1018,71	0,00	254,60	82,03

Đăk Song, ngày 18. tháng 8 năm 2020

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tháng 8 năm 2020

#### I. Kết quả thực hiện các mặt công tác:

##### 1. Công tác tổ chức, xây dựng lực lượng.

Tổng số CBCNV của Hạt Kiểm lâm Đăk Song là 21 người. Trong đó thuộc biên chế nhà nước: 20 người, hợp đồng 68: 01 người.

Trạm Kiểm lâm địa bàn: 02 trạm/11 đ/c (Trạm Kiểm lâm rừng phòng hộ cành quan Quốc lộ 14: 05 đ/c; Trạm Kiểm lâm địa bàn liên xã Đăk Hòa: 05 đ/c).

Tất cả 8/8 xã và 01 thị trấn đều có Kiểm lâm phụ trách địa bàn.

##### 2. Công tác quản lý, bảo vệ rừng.

###### 2.1. Công tác tham mưu, phối hợp.

Tham mưu UBND huyện ban hành hành 31 Quyết định thu hồi, bãi bỏ Quyết định giao đất, giao rừng phòng hộ cành quan Quốc lộ 14 đối với nhóm hộ gia đình trên địa bàn xã Nâm N'Jang, Trường Xuân;

Tham mưu UBND huyện thành lập Tổ công tác chốt chặn tại điểm nóng về phá rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép luật trên lâm phần Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa;

Tham mưu UBND huyện thường xuyên duy trì hoạt động của Đoàn 12 để truy quét các điểm nóng về phá rừng, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép để lập hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật.

###### 2.2. Công tác tuyên truyền:

Phối hợp Công an huyện, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng thực hiện tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, ký cam kết với các hộ dân không phá rừng, tham gia bảo vệ rừng, trồng rừng.

###### 2.3. Công tác kiểm tra, giám sát:

Phối hợp với Công an huyện, Khu BTTN Nam Nung, UBND các xã Đăk Hòa, Đăk Môl, Nam Bình, Nâm N'Jang, Trường Xuân, Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao tổ chức chốt chặn tại diện tích rừng giao về cho địa phương quản lý, diện tích rừng do Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao và Khu BTTN Nam Nung quản lý;

Rà soát lập hồ sơ, xử lý 21 hồ sơ vi phạm hành chính tại Công ty TNHH TMDV Lâu Đài, bàn giao Công an tỉnh theo chỉ đạo của UBND huyện;

Triển khai rà soát đối tượng xâm canh tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa, với 93 vị trí/ 73,0116 ha.

#### **2.4. Tình hình vi phạm lâm luật từ ngày 12/7/2020 đến 12/8/2020:**

Tổng số vụ vi phạm: 19 vụ, trong đó:

\* Phá rừng trái pháp luật: 07 vụ, diện tích 0,9533 ha. Gồm:

- Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa: 04 vụ, diện tích 0,6359 ha;

- Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao: 03 vụ, diện tích 0,3174 ha.

\* Khai thác trái phép 06 vụ, khối lượng 13,463 m<sup>3</sup>:

- Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao 04 vụ/2,706 m<sup>3</sup>;

- Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa 0,2 vụ, khối lượng 10,757 m<sup>3</sup>.

\* Vận chuyển lâm sản trái phép 01 vụ, khối lượng 0,230 m<sup>3</sup>

- UBND xã Trường Xuân 01 vụ khối lượng 0,230 m<sup>3</sup>.

\* Tàng trữ lâm sản trái phép 05 vụ, khối lượng 12,286 m<sup>3</sup>:

- Công ty TNHH MTV Đức Hòa 05 vụ khối lượng 12,286 m<sup>3</sup>.

Tổng số vụ đã xử lý: 12 vụ, trong đó:

- Xử lý hành chính: 12 vụ.

- Chuyển xử lý hình sự: 00 vụ.

Tồn chưa đến thời hiệu xử lý: 20 vụ

Phương tiện, công cụ tịch thu: 01 chiếc xe máy.

Lâm sản tịch thu: 17,148 m<sup>3</sup> gỗ tròn, xẻ các loại.

Tổng các khoản thu: 1.500.000 đồng;

- Tiền phạt hành chính: 1.500.000 đồng;

- Tiền bán tang vật bị tịch thu: 00 đồng.

Tổng số tiền đã nộp ngân sách: 750.000 đồng.

Tiền phạt chưa thu 750.000 đồng

**\* Lũy kế đến ngày 12/8/2020.**

Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 12/8/2020 phát hiện lập biên bản xử lý: 203 vụ vi phạm. Trong đó:

**Phá rừng trái pháp luật: 94 vụ, diện tích: 20,5858 ha, cụ thể:**

- Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao: 23 vụ/3,7680 ha. Trên địa bàn:

+ Xã Nâm N'Jang: 23 vụ/3,7680 ha.

- Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa: 61 vụ/14,7970 ha. Trên địa bàn:

+ Xã Đăk Môl: 29 vụ/8,2885 ha;

+ Xã Đăk Hòa: 13 vụ/3,5165 ha;

+ Xã Nam Bình: 19 vụ/ 2,9920 ha.

- Công ty BASLALTSTONE: 03 vụ/0,2498 ha. Trên địa bàn:

+ Xã Trường Xuân: 03 vụ/0,2498 ha.

- UBND xã Nâm N'Jang: 02 vụ/0,9993 ha

- UBND xã Trường Xuân: 05 vụ/0,7717 ha

**Khai thác lâm sản trái phép: 15 vụ, khối lượng 23,091 m<sup>3</sup>, cụ thể:**

- Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao: 10 vụ/5,056 m<sup>3</sup> và 03 cây Mai. Trên địa bàn:

+ Xã Nâm N'Jang 06 vụ/5,056 m<sup>3</sup> và 03 cây Mai.

- Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa: 05 vụ/15,329 m<sup>3</sup>. Trên địa bàn:

+ Xã Đăk Môl: 02 vụ/2,567 m<sup>3</sup>;

+ Xã Đăk Hòa 02 vụ/10,757 m<sup>3</sup>;

+ Xã Nam Bình: 01 vụ/2,005 m<sup>3</sup>.

**Vận chuyển lâm sản: 26 vụ, khối lượng 43,010 m<sup>3</sup>, cụ thể:**

- Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao: 07 vụ/3,486 m<sup>3</sup>. Trên địa bàn:

+ Xã Nâm N'Jang: 07 vụ/3,486 m<sup>3</sup>.

- Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa: 14 vụ/35,928 m<sup>3</sup>. Trên địa bàn:

+ Xã Đăk Môl: 08 vụ/31,173 m<sup>3</sup>;

+ Xã Đăk Hòa: 03 vụ/ 3,809 m<sup>3</sup>;

+ Xã Nam Bình: 03 vụ/ 0,946 m<sup>3</sup>.

- UBND xã Nâm N'Jang 03 vụ/2,164 m<sup>3</sup>.

- UBND xã Trường Xuân 02 vụ/1,432 m<sup>3</sup>.

**Tàng trữ lâm sản: 67 vụ, khối lượng 180,927 m<sup>3</sup>, cụ thể:**

- Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao 05 vụ/7,113 m<sup>3</sup>. Trên địa bàn:

+ Xã Nâm N'Jang: 05 vụ/7,113 m<sup>3</sup>.

- Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa 60 vụ/171,500 m<sup>3</sup>. Trên địa bàn:

+ Xã Đăk Môl: 45 vụ/123,768 m<sup>3</sup>;

+ Xã Đăk Hòa: 14 vụ/46,507 m<sup>3</sup>;

+ Xã Nam Bình: 01 vụ/1,225 m<sup>3</sup>.

- UBND xã Đăk Môl: 01 vụ/1,468 m<sup>3</sup>.

- UBND xã Nâm N'Jang 01 vụ/1,202 m<sup>3</sup>.

C KIỂM  
HẠT  
ÉM LÀ  
HUYỆN  
AKSON  
V.G.T.

**Lấn chiếm đất lâm nghiệp:** 01 vụ/0,1700 ha, cụ thể:

- Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao 01 vụ/ 0,1700 ha. Trên địa bàn:
  - + Xã Nâm N'Jang: 01 vụ/ 0,1700 ha

**Tổng số vụ vi phạm đã xử lý 183 vụ, gồm:**

- Lấn chiếm chiếm đất lâm nghiệp: 01 vụ/0,1700 ha
- Phá rừng trái pháp luật: 85 vụ/17,6486 ha;
- Khai thác rừng trái pháp luật: 10 vụ/9,774 m<sup>3</sup>
- Vận chuyển lâm sản: 25 vụ/42,780 m<sup>3</sup>;
- Tàng trữ lâm sản 62 vụ/168,641 m<sup>3</sup>.

**Tồn chưa đến thời hiệu xử lý:** 20 vụ, gồm:

- Phá rừng trái pháp luật: 09 vụ/2,9372 ha
- Khai thác 05 vụ/13,317;
- Vận chuyển 01 vụ/0,230;
- Tàng trữ lâm sản: 05 vụ/12,286 m<sup>3</sup>

**Phương tiện tịch thu:** 09 chiếc (05 chiếc xe máy, 04 cưa máy).

**Lâm sản tịch thu:** 256,785 m<sup>3</sup> gỗ tròn, xẻ các loại.

**Tổng các khoản thu:** 1.549.172.000 đồng;

- Tổng số tiền đã nộp ngân sách: 1.443.922.000 đồng;
- Tiền phạt chưa thu: 105.250.000 đồng.

## **2.5. Công tác bảo tồn thiên nhiên:**

Trên địa bàn huyện Đăk Song có 02 cơ sở gây nuôi động vật có nguồn gốc hoang dã tại xã Trường Xuân: trại nuôi heo rừng lai của Công ty TNHH đầu tư phát triển nông nghiệp xanh Thái Huy, số lượng: 03 cá thể; hộ gia đình Trần Văn Bình thôn 6, xã Nâm N'Jang nuôi 02 cá thể Nai.

## **2.6. Công tác PCCCR:**

Trong tháng trên địa bàn huyện Đăk Song không xảy ra cháy rừng.

## **2.7. Công tác sử dụng và phát triển rừng:**

Chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn đôn đốc các đơn vị chủ rừng tổ chức chăm sóc rừng trồng; Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị chủ rừng, triển khai trồng rừng năm 2020:

- \* Kế hoạch giao 61,03 ha. Gồm:
  - + Xã Nâm N'Jang: 6,20 ha;
  - + Xã Trường Xuân: 6,53 ha;
  - + Công ty CP SXCB Nông Sản Việt 18,3 ha;

- + Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa 30 ha.
- \* Diện tích trồng rừng đến ngày 12/7/2020 là 45,5 ha. Trong đó:
- + Xã Nâm N'Jang: 6,7 ha;
- + Xã Trường Xuân: 6,5 ha;
- + Công ty CP SXCB Nông Sản Việt 14,3 ha;
- + Ban QLRPH Vành đai Biên giới 2,00 ha;
- + Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa 16,0 ha.

### **3. Công tác Hành chính - Tổng hợp:**

#### **3.1. Quản lý, sử dụng Ngân sách Nhà nước:**

Thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước quy định.

#### **3.2. Quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển, thực hiện các dự án, công tác xây dựng cơ bản:**

Thực hiện theo đúng quy định Nhà nước.

#### **3.3. Theo dõi tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước:**

Lâm sản tịch thu: 17,148 m<sup>3</sup> gỗ tròn, xé các loại.

Trong tháng đã nộp vào ngân sách Nhà nước: 750.000 đồng tiền phạt hành chính.

### **II. Nhận xét, đánh giá:**

Tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn diễn ra phức tạp, tập trung chủ yếu trên địa bàn Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa và Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao.

### **III. Kế hoạch, giải pháp trong thời gian tới:**

Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; hướng dẫn chủ rừng, chủ lâm sản thực hiện các quy định của Nhà nước về khai thác, lưu thông và kinh doanh lâm sản theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Đôn đốc các đơn vị chủ rừng trên địa bàn huyện thực hiện tốt Công tác QLBVR, PCCCR.

Phối hợp với Công an huyện, UBND các xã Đăk Hòa, Đăk Môl, Nam Bình tổ chức tuần tra, chốt chặn tại diện tích rừng của Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa quản lý.

Xây dựng kế hoạch mật phục, theo dõi, ngăn chặn các đối tượng dọn rẫy tại các vị trí mới phá.

Chủ trì phối hợp cùng hai xã Nâm N'Jang, Trường Xuân kiểm tra, đánh giá kết quả giao khoán rừng thông Quốc lộ 14.

Phối hợp với các đơn vị chủ rừng xác định các điểm nóng, thường xuyên  
xây các vụ vi phạm để tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn, tổ chức lực lượng chốt chặn  
nếu cần thiết.

Tổ chức lực lượng, phối hợp với Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công  
ty TNHH MTV Đăk N'Tao, Khu BTTN Nam Nung, Công an huyện và UBND  
các xã, thị trấn Đức An tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra để kịp thời ngăn  
chặn, bắt giữ các hành vi vi phạm phá rừng, khai thác, mua, bán, vận chuyển lâm  
sản trái pháp luật trên địa bàn./.

Nơi nhận: *Đ/c*

- Huyện ủy Đăk Song;
- UBND huyện Đăk Song;
- Phòng NN & PTNT;
- Lãnh đạo Hạt;
- 02 Trạm KL địa bàn;
- Lưu VT, QLBVR.

KT. HẠT TRƯỞNG  
PHÓ HẠT TRƯỞNG



Phí Ngọc Thắng

Số: 125/BC-KTHT

Đăk Song, ngày 20 tháng 8 năm 2020

## BÁO CÁO

### Về việc công tác quản lý, xử lý trật tự xây dựng từ 16/7/2020 đến 16/8/2020 trên địa bàn huyện

Căn cứ Nghị Quyết 04-NQ/HU, ngày 09/6/2016 của Huyện uỷ Đăk Song về quản lý đất đai và trật tự xây dựng trên địa bàn huyện Đăk Song giai đoạn 2015-2020.

Thực hiện công văn số 133/UBND-VP, ngày 16/01/2017 của Uỷ ban nhân dân huyện Đăk Song về việc tham mưu xây dựng báo cáo chuyên đề về công tác quản lý, xử lý trật tự xây dựng trên địa bàn huyện. Phòng Kinh tế và Hạ tầng báo cáo công tác quản lý, xử lý trật tự xây dựng từ 16/7/2020 đến 16/8/2020 trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

#### I. Về công tác cấp giấy phép xây dựng:

- Tổng số đã cấp: 12 GPXD.

##### Trong đó:

Cấp cho công trình: 11 GPXD.

Cấp cho nhà ở riêng lẻ ở đô thị: 01 GPXD.

Cấp cho nhà ở riêng lẻ ở nông thôn: 0 GPXD.

- Công trình xây dựng miễn phép: 00 công trình

#### II. Về công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng của UBND các xã, thị trấn:

Trong tháng UBND xã Đăk Hoà, UBND thị trấn Đức An đã tổ chức kiểm tra, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn xã cơ bản người dân trên địa bàn chấp hành tốt công tác quản lý trật tự xây dựng, trên địa bàn không xảy ra.

Trong tháng không có công trình miễn phép được xây dựng mới trên địa bàn xã Đăk Hoà.

Các đơn vị không gửi báo cáo: Đăk Mol, Thuận Hạnh, Nâm N'Jang, Trường Xuân, Thuận Hà, Nam Bình, Đăk N' Drung.

#### III. Thực hiện nhiệm vụ của phòng KTHT trong tháng 8 và phương hướng nhiệm vụ tháng 9/2020:

##### 1. Nhiệm vụ trong tháng 8:

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn Đức An và các đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác quản lý về trật tự xây dựng và quản lý kết cấu hạ tầng giao thông (Ban hành Công văn số 3488/UBND-KTHT, ngày 03/8/2020 V/v tăng cường công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia năm 2020);

- Đôn đốc UBND các xã, thị trấn Đức An tiếp tục thực hiện xử lý các trường hợp vi phạm hành chính do Thanh tra giao thông tỉnh chuyển giao xử lý.



## **2. Phương hướng nhiệm vụ tháng 9:**

- Thực hiện tốt công tác cấp giấy phép xây dựng cho các chủ đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định của pháp luật.
- Tiếp tục hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm về trật tự xây dựng trên địa bàn và vi phạm về quản lý kết cấu hạ tầng đường bộ.
- Đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện về công tác quản lý, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng;
- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xử lý các đơn vị không nghiêm túc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn.

## **IV. Khó khăn, kiến nghị đề xuất:**

- Công tác báo cáo của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn còn mang tính hình thức, chưa đánh giá những tồn tại, hạn chế, khó khăn vướng mắc và đề xuất hướng xử lý; báo cáo không đúng thời gian quy định để cơ quan chuyên môn phải đôn đốc nhắc nhở nhiều lần. Cũng như chưa báo cáo cụ thể về UBND huyện những khó khăn trong việc xử lý từng trường hợp cụ thể để UBND huyện có hướng chỉ đạo xử lý dứt điểm.

- Phê bình Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn không nộp báo cáo định kỳ về công tác quản lý trật tự xây dựng, xử lý nghiêm Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nếu để xảy ra tình trạng lấn chiếm đất, xây dựng công trình trái phép trên địa bàn quản lý và không thực hiện nghiêm túc, kịp thời ý kiến chỉ đạo của UBND huyện.

Trên đây là báo cáo của phòng Kinh tế và Hạ tầng về công tác quản lý, xử lý trật tự xây dựng từ 16/7/2020 đến 16/8/2020 trên địa bàn huyện./.

### **Nơi nhận:**

- UBND huyện (b/c);
- Lưu.



*Vũ Đình Trung*